



Thánh Kinh

Báo

Năm Thứ Mười Bốn

Số 162-163 Août-Septembre 1944

Quý Bặc-hạt nhận được các số tiền giúp đỡ sau đây :

Vũ Hương Juin. — Các ông bà : Vũ-d-Tho 5,00, Vũ-d-Ba 5,00, Ng-vân-Trường 3,00, Ng-v-Đào 2,00, An-d-Trình 5,00, Đáo-Lạc 1,00, Henry Lion Cerf 5,00, An-Anh 2,00, Lê Tôn 30,00; Nhấn bắt thường 85,00, Nhấn nơi ông Chủ-nhiệm 20,00, bà Phạm Văn 5,00, bà Bùi-thơ-Bà 3,00; Hội-Thành Hanoi 10,00, Nhấn nơi ông Chủ-nhiệm 5,00, ông Trần-n-Thanh 1,00, Nhấn nơi ông Chủ-nhiệm 670,00, ông Bùi-d-Tu 0,00, Nhấn H... của Hội-Thành 2837, ông Ng-

vân Minh 20 còn 1 ambres thờ 0\$10 mỗi ông bà Lê-dinh-Quảng 1,00. — *Thờ-quỹ Tôn-thất-Thập.*

Thánh-thờ Công-hội xin cảm ơn các ông bà đã giúp-đỡ dưới đây :

Vũ Hương Juin. — Bà cụ Xuân-Sinh 1,00, cô Tôn-nữ thi-Hòa 0,50, ông bà Vũ-đức-Bà 5,00, Hội-Thành Hoàng-dương 3,00, Hội-Thành Phú-K 1,50, Hội-Thành Vinh 20,00, ông bà Đáo-Lạc 5,00, ông Tô-Thang 5,00, Hội-Thành Hanoi 20,00. — *Thờ-quỹ Tôn-thất-Thập.*

DANH-SÁCH CÁC BẠN ĐÁP TRÚNG NHỮNG CẦU ĐỒ TRONG BÁO SỐ 159-160

Đúng 10 câu. — Các câu : L-v-Sanh, L-h-Phu, L-p-Nguyễn, Tourane, Ông : L-ng-Góp, Tuy-hóa.

Đúng 9 câu. — Các cô : Ng-th-Nguyễn, Ng-th-Quý, Tourane, — H-th-Thế, Ng-th-Trình, Kẽ-an, — V-th-Ngân, Saigon, — Ng-th-Trường-Hoa, Nguyễn-th-Cường, Cao-lãnh, — Suzane Búp, Bắc-liêu, — Ph-k-Oanh, Long-Mỹ. Các cậu : L-h-Tãnh, Tourane, — Ban Thanh-niên, Cãn-đước, — Ng-Khóa, Huỳnh-Lông, Tr-b-Nghệ, Tr-v-Giỏi, Phan-thiết, — Ng-th-Long, B-m-Chửông, Ng-h-Duyên, Minh-Đức, Thiện-Phước, Cao-lãnh, — Ng-v-Động, An-thái-Đông, — B-tr-Thức, Thái-Bính, — Tr-Huyền, Ph-v-Thử, Tuy-hóa, — Ng-v-Vạn, Kẽ-an, — Đnh-Ký, Hanoi, — Th-v-Long, Bắc-liêu, — Chi, L-t-Hiền, Ban Thanh-niên Phước-Long.

Đúng 8 câu. — Các cô : Ng-th-Hồng, Tam-kỳ, — H-th-Hoàng, Haiphong, Các cậu : Ng-v-Tôi Phan-thiết, — Ng-v-Tâm, Bắc-liêu.

Đúng 7 câu. — Các cô : Anh-Nga, Phan-thiết, — B-th-Ninh, Bắc-ninh, — L-th-Nhược, Saigon, — L-k-Ngân, Phước-long, Các cậu : Lê-Trung, Thanh-bội, — H-d-Tế, H-d-Tự, Phan-thiết.

Đúng 6 câu. — B-Huyền, Phước-hóa.

Đúng 5 câu. — Cô Trang, Saigon.

Mấy lời nói thêm. — 1) Đáng khen các bạn ở các Hội-Thánh Phan-thiết, Cao-lãnh, Phước-long và nhất là Tourane đã siêng-năng giải-đáp lại cớ tội ba bạn giải-đáp trọn- vẹn và rất tốt. Xin Chúa soi sáng mặt Ngài trên các bạn ! Amen.

2) Đáng khen phu-nữ lần này dự rất đông.

3) Bặc-hạt đã có người dự — Cảm ơn Chúa ! Bồn-lò mòng có nhiều hơn !

4) Lời giải-đáp gởi về chậm, sau khi báo ra rồi thì bị rơi là bỏ đi.

5) Nhắc lại, xin mời các bậc đứng tuổi và có tuổi giải-trí câu đố !

6) Không giải-đáp được câu nào, cứ bỏ trống, chẳng hề-then chi còn tỏ ra các bạn muốn ở ngay-thang trong việc rất nhỏ trước mặt Chúa.

7) Xin Ban Thanh-niên Cãn-đước và Phước-long giải-đáp riêng từng người một, đừng ai báo ai, như thế tốt hơn.

8) Xem toàn thể, có sự tấn-bộ nhiều ! Cảm ơn Chúa ! Xin Chúa ban phước cho các bạn. Amen. T. K. B.

Thánh Kinh Báo

NĂM THỨ 14

AOUT-SEPT. 1944

SỐ 162-168

CHÍNH LÚC NÀY BẠN SỐNG THẾ NÀO ?

BUỒN thay, rất ít tin-dờ trung-tin phó-minh cho Đức Chúa Trời, nhờ Ngài sắp-đặt đời mình y theo một phương-lược càng ngày càng mờ-mang, mờ-rối! Họ có nhiều ý riêng quá, những sự ham-thích của họ quay-cuồng từ phía, đến nỗi chính ngày này họ không thể sẵn-sàng học hết bài thiêng-liêng căn-yếu mà Đức Chúa Trời dành cho, hết-luận bài ấy là gì. Đó là duyên-cớ nhiều tin-dờ sa-sút, nếu không sa-ngã lần. Họ chẳng sống trong hiện-tại, nghĩa là chính lúc này họ chẳng để linh-hồn và thân-thể mình hòa-hiệp với phương-lược của Đức Chúa Trời. Nhưng khi nào, với tâm-lòng dâng trọn cho Đức Chúa Trời và vận-dụng đức-hèn, chúng ta sống trong hiện-tại, coi hiện-tại là giờ Chúa thăm-viếng mình, thì mọi sự sẽ trở-đẹp và làm sáng danh Chúa (Ê-sai 26 : 3).

Mất-bệnh-phước vì không theo phương-lược Chúa

Cái xương không ở đúng chỗ Đức Chúa Trời tái-trị vô-cùng đã đặt nó, thì chỉ khiến thân-thể đau-dớn mãi cho đến khi nó được đem lại chỗ đã nhứt-định cho nó. Nếu đoàn xe-lửa thời chạy trên đường sắt mà đi trượt ra ngoài, thì phải đổ và gây nên tai-nạn kinh-khó. Cũng một lẽ ấy, biết bao nỗi đau-khổ, mũi đắng-cay bủa đời ta chỉ vì linh-hồn ta không sống trong chỗ đã nhứt-định cho nó, không lấy làm thỏa-mãn về phương-lược của Đức Chúa Trời cùng mọi sự mà phương-lược ấy đem đến từng giờ từng lúc.

Nếu người ta biết rõ và nhận thấy giá-trị của bi-quyết trên đây, nếu họ xem-xét và cam-chịu mọi sự xảy đến theo quan-điểm của Đức Chúa Trời, thì chẳng còn nghe tiếng họ lầm-bầm, chẳng còn thấy họ chau mày, nhăn trán vì dấy-nghịch với Ngài nữa. Nhưng, than ôi, họ không thỏa-mãn về những phước mình có, lại luôn luôn ước-ao những sự mình không thể có! Vì vậy, họ lấy làm cực-khổ vì phải mang một cái ách đáng lẽ là để chịu cho họ (Ma 11 : 29-30). Còn linh-hồn nào chịu sống trong hiện-tại, coi hiện-tại là giờ Đức Chúa Trời thăm-viếng mình, nhận-xét hiện-tại theo ánh-sáng của Ngài, thì liền hưởng được sự bình-an êm-địu của Thiên-đàng.

Mỗi ngày, giờ có một sự-mạng đặc-biệt

TAI sao chúng ta thường thấy có kẻ nghèo-cực và đau-yếu, mà vẫn sung-sướng, thỏa-mãn? Tỉ như Gióp, của mất, con chết, vợ nhicc, thân bị tật, còn nói được rằng: «Dẫu Chúa giết ta, ta cũng còn nhớ-cậy nơi Ngài» (Gióp 13 : 15). Tại sao cũng thường thấy có bậc vua-chúa, giàu-sang, được đư-đặt, tràn-trề, mà vẫn đắng-cay, sầu-thảm? Tỉ như vua Sau-lơ trị-vi cả nước Y-sơ-ra-ên, còn phải nhờ Đa-vít gây đòn cho «được an-uy, lành-mạnh» (I Sa-mu-ên 16 : 22).

Khác nhau chỉ tại người này chẳng chịu thỏa-mãn về lúc hiện-tại, người không lấy cái mình có làm vui-thích, và luôn luôn ôm những ao-ước xa vời, rất khó thực-hiện. Người như vậy thì chẳng bao giờ vui-sướng, thỏa-mãn.

Đem lòng dẫu-phục trọn- vẹn mà ưng- chịu tất cả phương-lược của Đức Chúa Trời, đó là duyên-cớ khiến cho các người thánh trên Thiên-đàng được sung-sướng, thõa-mãn vô-cùng, mặc dầu ý vinh-quang có kẻ hơn, người kém.

Thế thì người khôn-ngoan trong Chúa phải là người trông mọi cảnh-trạng vui, buồn, sướng, cực, bình-an, bối-rối, thành-công, thất-bại, biết nghe sứ-mạng của hiện-tại, biết cầu-nguyện và suy-gẫm để được Đức Thánh-Linh bày-tỏ đường-lối mình phải đi lúc này, và bởi đức-tin đi trọn đường-lối ấy.

Hỡi anh em, khi máy mở phủ kín chơn trời, bão-tổ hung-băng hồng xô-tay nền-tảng của đức-tin ta, thì ta phải bình-tĩnh mà nhìn thẳng vào tình-hình nghiêng-ngửa, và tin-cậy Chúa đang sắp-dặt cho «mọi sự hiệp làm ích cho» ta. Đó là tinh-thần của tác-giả Thi-thiên khi ông nói rằng: «Tôi cứ ở cùng Chúa luôn luôn: Chúa đã nắm lấy tay hữu tôi, Chúa sẽ dùng sự khuyên-dạy mà dẫn-dắt tôi, rồi sau tiếp-rước tôi trong sự vinh-hiến» (Thi 73: 23-24).

Vui-vẻ tiếp-nhận đều Chúa dành cho

NGUỜI hành-động theo sự sống thiên-nhiên, và cả đến những ai đã được nên thánh một đời phần, đều có những sự ưa-muốn mạnh-mẽ và sốt-sắng hướng về đủ mọi đều. Song sự ưa-muốn của những kẻ thật đã nên thánh, chỉ gồm-chứa trong chính hiện-tại, là giờ họ tin rằng Đức Chúa Trời thăm-viếng mình. Nhiều người có sự ưa-muốn rất tốt: Kẻ mong được chết vì danh Chúa; kẻ mong cứu-vớt linh-hồn người lân-cận; kẻ khác lại mong thấy Đức Chúa Trời bày-tỏ vinh-quang Ngài một cách rõ-rệt trước mắt mình.

Thật là tốt-lành! Thật là quý-báu! Nhưng ai chẳng mong-ước chi hết, duy chỉ mong-ước được gặp, được hưởng, được chịu, được làm cái đều Đức Chúa Trời dành cho mình chính lúc hiện-lại đây, thì được thõa-mãn bội-phần và làm vinh-hiến Đức Chúa

Trời nhiều hơn. Chúa cương-quyết bắt mọi sự ưa-muốn tốt-lành phải phục theo phương-lược và trật-tự của Ngài, phải nảy-nở trong đường-lối Ngài chỉ-dịnh, cũng như Ngài cương-quyết tảo-trừ mọi sự ưa-muốn xấu-xa, hư-hoại của hồn-tánh xác-thịt. Đức Chúa Jêsus đã hiểu-biết luật-lệ thiêng-liêng không hề dời-đổi đó khi Ngài cầu-nguyện rằng: «Cha ơi! Nếu có thể được, xin cho chén này lìa khỏi Con! Song không theo ý-muốn Con, mà theo ý-muốn Cha» (Ma 26: 39).

Chớ có tư-tưởng cao quá là

ANH em mong-ước chịu chết vì danh Chúa chẳng? Tốt-lành, nhưng nếu bỗng-chôn, bực-rực dưới ách Ngài tra cho mình hằng ngày, thì anh em không thể nếm-trải ân-diên đầy-trọn của Ngài. Có lẽ theo phương-lược của Ngài, anh em không được cái vinh-bạnh chết vì danh Ngài, nhưng phải tôn-vinh Ngài trong những phận-sự tâm-thương, thấp-thỏi hơn hết của cuộc sanh-hoạt hằng ngày. Sự ham-thích chơn-chánh và xứng-dáng phải hiệp theo phương-lược của Đức Chúa Trời đối với đời ta. Muốn nhận-biết và quý-chuộng phương-lược ấy, anh em cần được Đức Thánh-Linh soi sáng con mắt của tâm-thần để dễ thấy mạng-lịnh không dời-đổi của Ngài trong mỗi việc xảy đến hằng ngày.

Theo phương-lược của Đức Chúa Trời, Sứ-dõ Phao-lô từng phen «may trại» (Sứ 18: 3). Cũng theo phương-lược ấy, ông giảng-dạy rất hùng-hồn trên đời A-rê-ô-ba (Sứ 17: 19). Và trong cả hai trường-hợp ông đã tận-vinh Đức Chúa Trời. Nếu có có-tịch xứng-dáng, ở chỗ Chúa chỉ-dịnh, và vận-dụng đức-tin trong danh Ngài, thì mọi sự sẽ vẹn-lành, tốt-đẹp. Khi Đức Chúa Trời phán: «Đất sét ở trong tay thợ gốm thế nào, thì các người cũng ở trong tay Ta thế ấy» (Giê 18: 6), thì anh em nên hiểu rằng mình phải cúi đầu, yên-lặng để Ngài thực-hành phương-lược đời đời trong tâm-thần, linh-hồn và thân-thể mình. — T. K. B.



CUỘC ĐÀO-THẢI BÊN SUỐI HA-RỐT

(Các Quan Xét 7:)

TRUYỀN-ĐẠO TRẦN-NHU-TUÂN, VINH, TRUNG-KỲ

«Dân hãy còn đông quá» (Quan 7: 4)

LOÀI người muốn số đông, nhưng Đức Chúa Trời chọn số ít. Trong việc thiêng-liêng số đông lấy làm bất-lợi, lắm khi còn có hại. Trong việc do-thám xứ Ca-na-an, chỉ hai người trong số mười hai có đức-tin đến Đức Chúa Trời, còn mười người kia «phao-phản xứ» và khiến cả hội-chúng «đấy loạn cùng Đức Giê-hô-va».

Trong đời Ghê-dê-ôn Đức Chúa Trời dự-bị một sự giải-cứ lớn cho dân Ngài đối cùng thù-nghịch họ, là dân Ma-di-an và dân A-ma-léc. Nhưng dân lấy làm đông quá, e họ làm hỏng mất việc to, nên trước hết Ngài thấy một cuộc đào-thải là rất cần.

I. — Người nhút-nhát bị đào-thải (câu 3)

Lúc bấy giờ dân Ma-di-an và dân A-ma-léc đóng trại trong trũng Git-rê-ôn, đối nghịch cùng dân Y-sơ-ra-ên. «Thần Đức Giê-hô-va cảm-dộng Ghê-dê-ôn, người thổi kèn.» Dân Y-sơ-ra-ên chịu cảm-dộng vì tiếng hiệu-triệu ấy, nên hiệp lại theo người. Họ đóng trại bên suối Ha-rốt. Nhân-số là ba vạn hai ngàn.

Nhưng Đức Giê-hô-va phán cùng Ghê-dê-ôn rằng: «Đạo binh theo người lấy làm đông quá, Ta chẳng phó dân Ma-di-an vào tay nó đâu.» «Vậy, hãy truyền lệnh nầy cho bá-tính nghe: Ai là người sợ-hãi, run-rẩy, khá trở về... Hai vạn hai ngàn người bên trở về, còn một vạn người ở lại» (7: 2-3).

Nhưng Ghê-dê-ôn, họ đứng dậy đi rất đông; song một khi ở trước mặt quân địch, sự cảm-dộng nhút-thời của họ bị tiêu-tan. Thấy kẻ địch mạnh, mình yếu, họ sợ-hãi, run-rẩy. Họ không tin-cậy rằng Đấng đã gọi mình ra chiến-trường có thể chiến-đấu cho họ, nên trước khi lâm trận, đã nắm chắc sự thất-bại trong tay.

Hỡi anh em, Đức Chúa Trời kêu-goi chúng ta đến một cơn chiến-trận thiêng-liêng đối cùng xác-thịt (Ma-di-an là con Kê-tu-ra, về Áp-ra-ham, còn A-ma-léc là cháu Ê-sau, đều là đồng-đội xác-thịt). «Bấy giờ kẻ sanh ra theo xác-thịt bắt-bẻ kẻ sanh ra theo Thánh-Linh, thì hiện nay cũng còn là thế ấy» (Ga 4: 29).

Sự xông-hãm của xác-thịt hằng ngày mạnh-mẽ, anh em nhủ lòng quyết chí nhờ Chúa mà chiến-đấu, hay run-rẩy sợ-hãi, chỉ chực quy-hàng? Đức Chúa Trời không tin-cậy người chẳng tin-cậy Ngài, nên đã cho họ lui về. Anh em cũng muốn lui chàng (Gi. 6: 66-68)?

Những người trở về chẳng những không hát được bài ca khải-hoan nào, lại mang một tấm lòng nặng-nề đau-dớn, trên hồ với Chúa, dưới thẹn với người, chính mình cũng tự khinh mình là hèn-nhát yếu-đuổi.

II. — Kẻ chậm về xác-thịt bị đào-thải (câu 5-7)

Đạo binh còn lại là một vạn, không đầy một phần ba số cũ. Nhưng Đức

Giê-hô-va phán cùng Ghê-dê-ôn rằng : Dân hãy còn đông quá, phải biết chúng nó xuống mê nước, rồi ta sẽ vì người thù chúng nó tại đó» (7 : 4).

«Số người lấy tay bụm nước và kẻ vào miệng liếm là ba trăm, còn lại bao nhiêu đều qui gối củi xuống mà uống. Bấy giờ Đức Giê-hô-va phán cùng Ghê-dê-ôn rằng : Ta sẽ dùng ba trăm người đá liếm nước đó mà giải cứu các ngươi. Còn dân-sự khác, ai lấy đều phải trở về» (7 : 6-7).

Số 9.700 này ở lại không phải vì họ can-dảm hay có đức-tin gì hơn những người về trước họ, song vì họ có lòng ki-lôm. Họ không sợ chiến-dấu và cũng không cần chiến-dấu. Khẩu-hiệu của họ là : Chết thì chết miễn là được no bụng. «Đương khi quân thù ở thân dưới mình (7 : 8) có thể xông-hãm họ lúc nào không biết, thế mà họ không lấy làm lo, cứ việc qui gối củi xuống mà uống. Những kẻ đó không hiểu việc Đấng Christ, Chúa chúng ta, song hầu việc cái bụng họ» (Rô 16 : 18). «Sự cuối-cùng của họ là hư-mất; họ lấy bụng mình làm chúa mình, và lấy sự xấu-hổ của mình làm vinh-hiền, chỉ tư-tưởng về các việc thế-gian mà thôi» (Phil. 3 : 19). Chúa cho họ về là phải.

Bên những kẻ qui gối để phục-sự xác-thịt, có một số rất ít coi sự cung-phụng xác-thịt chỉ là việc bất-dắc-dĩ, còn chiến-dấu với quân thù là mục-đích tối-cao duy-nhất. Họ đứng thẳng và ngược lên, mắt chăm-chỉ nhìn-xem sự động-tĩnh của quân thù, một tay bụm lấy nước (nguyên-văn tay là số ít), còn một tay nắm lấy chuỗi gươm, sẵn-sàng chiến-dấu bất-cứ lúc nào. Chúa giữ họ lại, còn bao nhiêu vai này đều phải trở về (7 : 7).

Lần trước là tình-nguyên đào-thải, lần này là cưỡng-bách đào-thải.

III. - Lợi-khi và phương-pháp thiên-nhiên bị đào-thải (câu 16)

Số ba trăm còn lại được kể là xưng-đáng để ra trận, song chưa sẵn-sàng.

Chiến-trận này của Đức Chúa Trời, nếu chiến-cự và chiến-lược cũng phải của Ngài ban. Họ phải bố chiến-cự riêng như gươm, giáo, tráp, mà nhận lấy chiến-cự của Chúa là kèn, búa không và đuốc trong bình !

Khi họ thổi kèn và đập búa bình, tay tả cầm đuốc, tay hữu nắm kèn đập theo thời,» thì «khắp trại quân (Ma-di-an) Đức Giê-hô-va khiến trở gươm của mỗi người chém lẫn bạn mình» «Cả trại quân bên vờ chạy cất tiếng la và trốn đi» (7 : 20-22).

Một sự thắng trận lạ-lùng !

Nếu chúng ta muốn tăng-trở sự đắc-thắng lạ-lùng ấy, thì hãy quyết-định trong lòng đập búa cái bình xác-thịt và ý riêng, bấy giờ ánh sáng thiên-thượng sẽ lộ ra. Đức Chúa Jê-sus, là sự xàng-thật, sẽ được tự-do hành-dộng, các quyền-lực của ma-quỉ và sự tối-làm hầu chạy trốn. Sự đắc-thắng thuộc về chúng ta.

Tiếng kèn rao-báo sự hiện-diện của Đức Giê-hô-va (Xuất 19 : 16-18) càng thổi mạnh, thì quân thù càng thua to, vì Đức Giê-hô-va ở với lời như một tay anh-hùng đáng khiếp, nên những kẻ bắt-bớ tôi sẽ vấp-ngã, sẽ chẳng thắng hơn» (Giê-rê-mi 20 : 10). «Tôi đã bị đóng đinh vào Thập-tự-giá với Đấng Christ, mà tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi» (Ga 2 : 20). Ấy cũng là vì đó mà tôi làm việc, nhờ sức Ngài giúp đỡ mà chiến-dấu, là sức hành-dộng cách có quyền trong tôi (Côi. 1 : 29).

Anh em thuộc số đồng hay số ít? Hiện nay Hội Tin-Lành Đông-Pháp có gần hai vạn tín-đồ. Chúng ta chế : «Ít lắm !» Song Chúa bảo «Đông quá !» Nếu muốn Ngài ban phước cho chúng ta, thì một cuộc đào-thải là rất cần. Anh em muốn lui về để hưởng chút phước lấy, hay ra trận để làm một nguồn phước? Hãy quyết-định nhờ cậy Đức Thánh-Linh từ phút này thực-hành cuộc đào-thải ấy ngay trong chính mình.

SÁU CÂU HỎI QUAN-HỆ

MỖI người tin-đồ phải đặt trước mình sáu câu hỏi rất quan-hệ; nếu không biết sáu câu hỏi ấy, thì thật là nguy cho đời sống thiêng-liêng của mình. Bây giờ chúng ta sẽ lần lần nghiên-cứu từng câu một, và nhờ Chúa cho chúng ta trả lời những câu hỏi đó một cách ngay-thẳng và thaub-thật.

1) Tôi có cố-ý phạm tội chăng?

«Nếu lòng tôi có chủ về tội-ác ắt Chúa chẳng nghe tôi» (Thi 66: 18). Khi lòng tôi còn chứa-chấp tội-lỗi, thì những lời cầu-nguyện của tôi sẽ chẳng được nhậm, và cũng chẳng bao giờ Chúa thêm đoái-hoài đến tôi. Xin chú-ý rằng đây tôi muốn nói về những tội cố-ý phạm.

«Nhưng ấy là sự gian-ác các người làm xa-cách mình với Đức Chúa Trời; và tội-lỗi các người đã che-khuyết mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa» (Ê-sai 59: 2). Chính tội-lỗi làm ngăn-tử và che-khuyết mặt Đức Chúa Trời. Nếu còn có tội, thì đừng hòng có sự giao-thông với Ngài. «Phàm người kêu-cầu danh Chúa, thì phải tránh khỏi sự gian-ác» (II Tim. 2: 19). Đó là mạng-lịnh của Đức Chúa Trời. Nếu chúng ta phục-túng Chúa thì chúng ta cần phải li-bỏ mọi tội cố-ý. Vậy thì chúng ta hãy xây khỏi mỗi đều mà chúng ta đã biết là xấu-xa, khỗ-ố, có thể làm huân cho Đức Thánh-Linh. Chúng ta hãy bỏ những đều ấy ra ngoài đời sống thiêng-liêng hầu cho thẳng được tội-lỗi.

Tội-lỗi giống như một cái cối xay; bao giờ nó cũng muốn đè anh em xuống. Và nếu chúng ta ủng-phục nó, ắt sẽ phải tủng-phục nữa.

Nếu nuôi lấy một sự ham-thích như vậy, thì chẳng khác nào quạt thêm một ngọn lửa đang cháy cho hực lên. Sự buồn-bực thật có thể đột-nhập đời sống của người tin-đồ, ấy là sự cực-hình và khốn-khó của tấm lòng chứa-chấp tội-lỗi.

Vậy thì chúng ta hãy hãy gây quyền-lực tội-lỗi bất-luận bằng hình-trạng nào, nếu không thì chúng ta sẽ chẳng hề biết «sự bình-an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu-biết.» Tội-lỗi sẽ làm hại chúng ta cho đến khi chúng ta tia-bỏ nó. «Song con đường kẻ phạm tội lấy làm khổ-cực thay!» (Châm 13: 15).

Hỡi quý anh em, hãy nhớ đến Đức Chúa Jê-sus-Christ! Ngài có thể hề gây mọi thứ xiềng-xích ràng-buộc để giải-phóng cho tội-nhơn. Ngài sẽ giải-cứu các anh em khỏi tội-lỗi để vẫn-vượng. Chẳng những Ngài có quyền cứu-chuộc mà thôi, nhưng cũng có quyền bảo-vệ nữa. Nhờ quyền-lực của Thánh-Linh Đấng Christ, anh em có thể *thắng mọi tội-ác cố-ý*. Và hỡi đó anh em sẽ trở nên những kẻ đắc-thắng, ca khúc khải-hoan.

2) Đời sống tôi có vắng-phục ỳ-muốn Chúa chăng?

«... Và dâng chi-thê mình cho Đức Chúa Trời như là đồ dùng về sự công-bình» (Rô-ma 6: 13). Tôi đã dâng hết cả cho Chúa chưa? Tôi có đi đến chỗ Chúa muốn tôi đến chưa? Hay là tôi còn đi theo ý riêng mình? Và có phải tôi tự đặt mình trước Đấng Christ không? Ngài đã làm Chúa-tể của đời sống tôi chưa?

Đức Chúa Trời cần có những con-cái vắng-phục. Nếu chúng ta còn cứng đầu cứng cổ, ắt Chúa chẳng thêm dùng chúng ta. «Vả, sự vắng lời tốt hơn của tế-lễ» (I Sa-mu-ên 15: 22).

Sự nổi-loạn trong một trại quân ấy là một đều chi-nguy cho trại quân ấy. Sự lăm-lẽ còn có thể tha-thờ được; và những sự sai-lạc còn có thể xóa-lũ được, chớ còn sự bất-trung thì chẳng bao giờ được tha!!!

Nếu muốn được Chúa đại-dùng, thì chúng ta cần phải vắng-lời Ngài. Chúng ta cần phải sẵn-sàng đi đến ngay chỗ

Chúa muốn chúng ta đi. Đó là tùy con đường và sự lựa-chọn của Chúa, chứ không phải của chúng ta. Và, cảm ơn Chúa, khi chúng ta thật lòng đầu-phục Ngài, thì ý-định của Chúa tức là của chúng ta; chúng ta sẽ thích chí mà làm theo ý-muốn Ngài.

Chúng ta đừng lầm tưởng Ngài như là một người cai quá cay-nghiệt, hoặc một Đấng bắt-ép chúng ta làm những việc mà chúng ta không thích chút nào đâu. — Chẳng phải vậy! Đức Chúa Trời là Cha của chúng ta. Ngài muốn dẫn chúng ta đến bề nước bình-tĩnh. Những điều Ngài yêu-cầu chúng ta tức là những điều mà chúng ta có thể vui lòng làm theo. Vì cả thân-thể, linh-hồn và tâm-thần của chúng ta tức là của Ngài.

Bởi vậy, nếu muốn cưỡng lại lời Chúa, không vâng lời Ngài, thì sẽ chẳng được thông-công với Ngài.

3) Tôi có thể riêng thì-giờ mỗi ngày mà cầu-nguyện chẳng?

Ngoài phương-pháp cầu-nguyện, chẳng ai có thể thắng tội-lỗi được. Không người nào có thể lẩn-tối trong đời sống tin-dở trừ ra khi họ có cầu-nguyện. Nếu anh em biếng-nhác và trễ-nại về sự cầu-nguyện, thì anh em sẽ trở nên ốm-yếu, bạc-nhuộc.

«Nhưng ai trông-đợi Đức Giê-hô-va, thì chắc được sức mới» (Ê-sai 40: 31). Bởi vậy, nếu anh em không sống trong môi trường không-khi cầu-nguyện, thì anh em sẽ bị quân thù tổng-công-kích ngay. Chính Chúa Jê-sus đã cầu-nguyện. Nhiều khi Ngài thức suốt đêm mà khấn-đảo với Đức Chúa Cha. Thành Phao-lô đã cầu-nguyện. Cả Hội-Thánh đầu-tiên cũng có cầu-nguyện. Tất cả những bậc đã được Đức Chúa Trời đại-dụng đều là những nam, nữ sanh-viên trong trường cầu-nguyện cả.

Vậy, xin tự hỏi mình rằng: «Tôi có cầu-nguyện chẳng? Tôi có giờ hẹn-hò nào nhất-định với Chúa, và có cần-

thận giữ giờ ấy chẳng? Đức Chúa Trời có biết tôi là một người hay cầu-nguyện không? Hay là tôi đã làm cho Ngài bất-bình chẳng?» Nếu có vậy, thì xin Chúa cho tôi lập lại tờ giao-kéo và lại khởi-sự giao-thông cùng Ngài luôn luôn không dứt.

4) Tôi có cần-mẫn học lời Chúa chẳng?

Người nào cầu-thả về Lời Chúa tức là tự đem mình xa khỏi tiếng Chúa, vì Đức Chúa Trời phán bởi Lời Ngài trong Kinh-Thánh.

Bởi vậy, nếu tôi không để riêng thì-giờ mà học Kinh-Thánh, thì tôi sẽ thiếu sự diu-dắt trên con đường thiêng-liêng. Có người đi lạc đường vì một lý-do rất dễ hiểu: Anh ta không đọc Lời của Đức Chúa Trời. Không có thể dùng một điều gì để thay cho sự học Lời Chúa được. Lời Chúa cốt phán cho người ta, và nếu tôi thật biết Ngài, ắt tôi sẽ muốn học Lời Ngài. Và tôi càng đọc bao nhiêu, càng thấy bổ-ích cho tôi bấy nhiêu.

Tôi thấy rằng nếu không có Lời Chúa, thì tôi không thể làm gì được. Bởi thế, Lời Chúa là đồ ăn và đồ uống tâm-bổ cho tôi trong công-việc hằng ngày.

Những ngày đầu-tiên trong đời sống tin-dở của tôi, tôi đọc Kinh-Thánh luôn. Khi mới tin Chúa, tôi đã ham-thích đọc Lời Ngài. Nhưng mà tôi có để ý gì đến những trang Kinh-Thánh chẳng? Hiện bây giờ tôi có còn ham đọc Kinh-Thánh như lúc ban đầu chẳng? Tôi có ưa-thích những điều kinh-nghiệm của các Sứ-đô và các đấng tiên-tri chẳng? Lời Đức Chúa Trời có phải là một quyển sách quý-báu để làm thực-phẩm cho tôi hằng ngày chẳng? Tôi có tìm được sự an-ủi trong Thi-thiên của vua Đa-vít chẳng?

Có lẽ tôi ốm-yếu. Đức Chúa Trời dùng Lời Ngài làm sữa và thịt để nuôi tôi. Bởi vậy, nếu tôi muốn trở nên mạnh-mẽ, thì tôi phải đọc Lời Ngài mỗi ngày.

Nguyện Chúa làm cho tôi cần-mẫn học Lời Ngài!

5) Tôi có xưng danh Đấng Christ ra trước mặt mọi người chăng?

Những năm đầu tôi mới được kíp-nghiệm chút ít trong đời sống tin-đô, tôi rất nóng-nảy đem linh-hồn người ngoại đến cùng Chúa. Tôi rất vui-thích đứng làm chứng về Đấng Christ ở các ngã ba đường cái với một số đồng anh em tin-đô. Tôi nhũy-nhót vui-mừng khi có dịp-tiện đi làm chứng và chỉ đường cho nhiều linh-hồn đến cùng Chúa Jêsus. Tôi nhận thấy trách-nhiệm nặng-nề của tôi đối với người ngoại. Với lòng kính-mến ban đầu, tôi rất nóng-nảy giải-bày cho người ngoại những điều Chúa đã làm cho tôi.

Còn hôm nay thì thế nào? Tôi đã mất sự kính-mến ban đầu rồi chăng? Tôi đã trở nên nguội-lạnh và bơ-thờ rồi chăng? Lửa của Đức Chúa Trời còn nung-đốt lòng tôi chăng? Tôi có thể đi nhóm luôn mà không cảm-động chút nào về linh-hồn người ngoại chăng? Nếu vậy, thì vì có gì? Tại sao lại như thế? Tôi hát rằng: «Hãy chuộc mọi kẻ luân-vong» (bài hát số 37), nhưng tôi có làm gì để chuộc họ chưa? Tôi cũng hát trong bài ấy nữa rằng: «Hãy giữ kẻ ốm-đau,» nhưng tôi có thật lo gì cho họ chăng? Và khi tôi hát chung câu: «Khóc về người đang đi sai» với những anh em tin-đô, thì cặp mắt tôi cứ khô-khan hay đượm những dòng lệ vì cảm-động thương kẻ luân-vong? Tôi có cảm-tình gì đối với sự cứu-chuộc họ chăng?

Nếu không thế, ắt có vài nguyên-nhơn gì, và tôi cần phải khám-phá cho ra dạng tim linh-đơn để chữa chứng bệnh nặng kia.

Tôi cần phải xưng danh Đấng Christ ra trước mặt mọi người. Tôi phải truyền-bá danh của Ngài ra. Vì chính Ngài đã bảo tôi phải làm chứng về Ngài. Vậy, tôi xin khởi-sự làm chứng lại. Chắc rằng tôi có đủ sức để phát những sách Tin-Lành ra và viết thư

khuyến những bạn-bè tôi trở về cùng Chúa. Ít nhất tôi cũng có thể làm chứng cho những bạn đồng-nghiệp với tôi.

Nếu tôi là đại-biêu của Đức Chúa Trời, thì tôi cần phải trung-tin.

6) Tôi có dâng tiền một cách rộng-rãi như Chúa đã ban cho tôi chăng?

«Hãy cho, người sẽ cho mình» (Lu-ca 6: 38). Chúng ta thường dâng của-cải thế nào, thì Đức Chúa Trời cũng ban cho ta thế ấy, vì Ngài không muốn mắc nợ loài người. Anh em không thể nào ban cho một cách trộm hơn Đức Chúa Trời được.

Ít nhất là nên để riêng một phần mười cho công-việc Chúa, và nếu dâng hơn số trung-bình ấy thì lại càng tốt. Bởi vì nếu anh em trung-tin với Chúa, thì Ngài sẽ trung-tin với anh em. Cái nguyên-nhơn của nhiều người hôm nay sa-sút, nghèo-mạt ấy là vì lòng họ không trung-tin đối với Chúa khi họ còn khá-già. Anh em chẳng hề thấy một người nào trung-tin với Chúa, dâng tiền giúp-đỡ công-việc Ngài một cách hân-hoai trong hồi thanh-lợi, mà lại trở nên nghèo-thiếu, túng-bần bao giờ.

«Lòng rộng-rãi sẽ được no-nê; còn ai nhuần-gội, chính người sẽ được nhuần-gội» (Châm-ngôn 11: 25).

Hãy dâng tiền một cách vui lòng, vì «Đức Chúa Trời yên kẻ thi của cách vui lòng» (II Cô-rinh-tô 9: 7).

Hãy dâng của mình một cách đúng-dắn: tháng ra tháng, tuần ra tuần. Và phải giữ một mục sổ-sách với Chúa. Nếu muốn đạo Tin-Lành được ban-bổ ra khắp cả thế-gian, thì cần phải có người chịu số tiền phí-tồn. Vậy, chúng ta phải mau mau dâng tiền cho Chúa để Đạo Tin-Lành được đồn ra khắp cả năm châu.

Bởi vậy, theo như sự dạy-đỗ của Thánh Phao-lô, thì sự dâng tiền là một ơn của người tin-đô, và nếu chúng ta là tin-đô của Tân-Ước, thì chúng ta sẽ dâng tiền và dâng một cách rộng-rãi.

—Dịch-giã: Nauvua-văn-Van. Tourane.



NAM-HẠT

An-lạc-tây. — Đón lời thành-thật làm chứng về ơn-phước Chúa ban cho Hội-Thánh An-lạc-tây một cách-đặc-biệt: từ ngày 29-31 Mars 1944 chúng tôi có mở cuộc Hội-dồng phục-hưng và bố-đạo có mời các ông: Mục-sư Trần-thư-Quang, Truyền-đạo Nguyễn-văn-Tôi và Lê-văn-Phải đến giảng; trong mỗi ngày đêm nhóm lại độ hai ba trăm người; nhiều tin-đồ được cảm-động, xưng tội và kết-quả được 7 linh-hồn ăn-năn trở lại cùng Chúa; chi phí về cuộc giảng phục-hưng hết 27\$40.

Cảm ơn Chúa vừa mới đây. Ngài lại cho phép anh em chúng tôi ở Hội-Thánh An-lạc-tây và Hội-Cái-dầu (Đông-phủ) hiệp-nhau lại mở cuộc bố-đạo đặc-biệt tại chợ Cái-con từ 11-17 Mai có mời thầy Lê-văn-Phải và Vũ-thanh-Thời giảng. Mỗi đêm nhóm độ chừng 500 người nghe một cách chăm-chỉ. Nhờ ơn Chúa gìn-giữ trong khi nhóm luôn 7 đêm được bình-an, và người ta hoan-ngiến đạo Chúa, kết-quả được 20 người ăn-năn trở lại cùng Chúa; chi-phí tốn gần 100\$. Xin anh em tất cả trong Hội-Thánh Việt-Nam nhớ cầu-nguyện giúp, hiện nay tôi đang to mở Hội-Thánh nhánh ở đây.

Trải qua mấy tháng nay Chúa có làm phép lạ tại Hội-Thánh An-lạc-tây, có một đóm-bà tên là thị-Thọ, bị ma-quỉ hai độn-khung trong thời-gian 8 năm trường và cũng có cô thiếu-nữ Dương-thị-Hải, cũng bị ma-quỉ hãm-hại làm cho lãng-trí điên-cưởng trải qua 2 năm. Người trong nhà lo chạy thầy này bồng kia tốn năm, bảy trăm bạc. "Thưa ôi! Không thấy quả-niệu gì; tiền hết tật còn. Hai người bồng tống đến nhà Giảng, chúng tôi lấy đức-tin mà cầu-nguyện cho họ; tức thì Chúa nhậm lời đuổi quỉ chữa bệnh. Được lành hẳn, người vô tin lấy làm lạ. Có nhiều người suy-nghĩ về đạo của Ngài, thiết là tài Cờn-Chúa rất lạ, A-lê-lu-gia!
— Nguyễn-văn-Thọ.

Ban Thanh-niên Cần-đước. — Cảm ơn Chúa đã mở cuộc giảng phục-hưng cho Ban Thanh-niên chúng tôi hai ngày 8 và 9 Juillet 1944.

Có mời ông đoàn-trưởng ban Thanh-niên Nam-hạt là ông Mục-sư Nguyễn-văn-Xuyến và hai ông Truyền-đạo Nguyễn-lưu-Tâm và Diệp-văn-Cần để giảng-day cho chúng tôi. Chúa có dùng sự giảng-day của mấy ông làm cho chúng tôi chịu cảm-động, nên có nhiều thanh-niên cầu-nguyện khóc-lóc, ăn-năn tội nhứt-dịnh từ nay về sau lập gia-đình lễ-bái để nhờ Chúa cứu gia-đình của mình, lại hứa dâng thi-giờ đi làm chứng đạo cho người chưa tin Chúa. Trong hai ngày phục-hưng có quyền được số tiền là 36\$31, Chúa cho đủ chi-phí cần-dùng. Xin quý ông bà nhớ cầu-nguyện cho Ban Thanh-niên Cần-đước chúng tôi, rất cảm ơn.
— *Thơ-kỳ Ban Thanh-niên: Phan-v.-Triều.*

Saigon. — Trải qua một trận đau-kịch-liệt, tôi bị lên trái giồng (đậu mùa) tưởng đã về với Chúa sớm. Nhưng cảm-ơn Chúa Ngài còn cho phép ở lại hầu việc Ngài ít ngày nữa với qui ông bà.

Được nhiều ông bà anh chị cầu-nguyện cho, bởi đó mà Chúa có nâng- đỡ nên được bớt sự đau-đớn, và trong gia-quyền không người nào bị lây bệnh ấy.

Thành-thật cảm-ơn Chúa và cảm-ơn qui ông bà có lòng nhớ đến tôi mà cầu-nguyện cho.

Hiện nay tôi được Chúa phục-sức lại như thường. A-lê-lu-gia! — *Mục-sư: Trần-xuân-Hồ.*

AI gởi thư và ma-đạt cho tôi xin nhờ:
M. Trần-xuân-Hồ
155, B^d Gallieni, Saigon.

BẮC-HẠT

Hà-đông. — Ngợi-khen Chúa, trong lúc tôi bị bệnh thương-hân nguy-kịch, thì nhờ lời cầu-nguyện của quý ông bà mà Chúa đã tỏ phép lạ chữa cho tôi được

lành-mạnh. Trong lúc hiềm-nghèo này, nhiều quý ông bà ở Hội-Thánh Hà-nội đã tỏ lòng yêu-thương giúp-đỡ một số tiền. Chúng tôi xin thành-thực cảm-ơn và nguyện Chúa ban ơn lại trên quý ông bà đư-đặt hơn. — *Truyền-đạo Kiêu-v-Thành.*

HÀ-NỘI. — Tôi bị bệnh thiếu máu đã hơn hai năm nay, thân-thể yếu-đuối một-mỏi, thuốc tôi dùng đã nhiều mà không thấy đỡ là bao nhiêu, nhiều khi buồn-rầu, chán-nản, và tưởng không còn hi-vọng gì về tương-lai nữa. Nhưng tạ-ơn Chúa, Ngài là Đấng nhơn-từ, hay thương-xót, Ngài đã chữa cho tôi được mạnh-nhiều, đến nay đã gần sung-sức như cũ, và Ngài đã cho tôi lại được đến Nhà-in làm việc như thường. Ấy cũng bởi lời cầu-nguyện của qui cụ, qui ông bà đã lấy lòng yêu-thương mà cầu-nguyện cho; vậy tôi xin thành-thật có mấy lời cảm-ơn qui cụ, qui ông bà, và cầu xin Chúa ban phước dồi-dào trên qui cụ, qui ông bà luôn. A-men. — *Trương-vân-Thức.*

TRUNG-HẠT

Tourane. — Thánh-Kinh Học-Đường xin thành-thật cảm-ơn tấm lòng rộng-rãi của bà tin-đồ Hội-Thánh Phan-thiết đã dâng giúp nhà trường số tiền 50\$00. Tính đến 13-7-44. — *Đức-học: Ông-vân-Huyền*

Tuy-hòa. — Tạ-ơn Chúa đã ban ơn cho Hội-Thánh chúng tôi mua được miếng đất phía trước nhà ga, rộng 1500 thước vuông, giá tiền là: 858\$50, và một cái nhà giá 650\$00. Xin qui ông bà lấy lòng yêu-thương cầu-nguyện Chúa ban ơn cho chúng tôi có đủ tiền để mua thêm các vật-liệu đồng có thể xây-cất nhà Chúa mau xong. Đa-tạ. — *Ban Tri-sự.*

Khánh-bình. — Nền tự-trị tự-lập của Hội-Thánh đây tuy đã trải qua lâu năm nhưng vẫn thiếu-thốn; bước qua năm nay đầu tình-thế khó-khăn phẩm-vật đắt-đỏ tưởng lại càng thiếu-thốn hơn là phải, nhưng trái lại được đầy-đủ; ngân-quỹ mỗi tháng có thừa; ấy bởi các con-cái Chúa đã vui lòng dâng trọn một phần mười mọi món huê-lợi của mình cho Ngài, như: Ông bà Phạm-Sở, ông bà Trương-Chí, ông bà Phạm-Liễn, ông bà Trương-Quảng, ông bà Mai-Xuân, ông bà Thủy, ông bà Trương-Thông, anh chị Nuôi, ông bà Khế hứa sẽ cũng làm phận-

sự ấy. Ban thanh-niên như các anh Huy-oh-Hông, Nguyễn-Phổ, Nguyễn-Giảng và Cô Thuần cũng đã làm công-việc ấy cho nhà Chúa tại đây. Cầu Chúa làm thực-hiện lời hứa của Ngài trong Ma-la-chi 3: 10 cho qui ông bà và các anh chị em đã hầu việc Ngài, và ước-mong sẽ có nhiều người được ơn-từ này nữa. Muốn thật hết lòng. — *Nguyễn-xuân-Ba.*

Bổ-trạch. — Khi chúng tôi mới dời đến hầu việc Chúa ở Bổ-trạch (Quảng-bình) thì chi-hội này chỉ có một người tin-đồ giữ nhà giảng thôi. Nay cảm-ơn Chúa kêu-gọi được 14 người tin-đồ cháu-thứ theo Ngài. Đáng ngợi-khen Chúa nữa, ấy là tháng Février 1944 vừa qua Chúa tỏ phép lạ cứu-vớt một em trai 9 tuổi con người ngoại. Em đau bị quai-âm nổi kinh-phong và cúm-khẩu: cha mẹ em chạy đến nhà giảng mời tôi lại cầu-nguyện và cha mẹ em cũng bằng lòng tin-nắn tin Chúa; nên tôi đến nhà em cầu-nguyện thì Chúa đuổi qui ra khỏi em trong đêm ấy; em lành bệnh, xin qui ông bà nhớ cầu-nguyện cho gia-quyển ấy được đứng vững.

Còn chúng tôi hầu việc Chúa ở chi-hội này, tin-đồ mới tin Chúa và nghèo-khổ nên mỗi tháng họ hết sức dâng tiền được hơn 10\$00. Vậy xin quý ông bà, anh chị em khắp gần xa hằng nhớ đến vợ chồng tôi và bảy con mà cầu-nguyện nhiều để Chúa mở đường và tiếp-trợ cho chúng tôi được đủ cả vật-chất lẫn tinh-thần đồng lo tròn chức-vụ Chúa giao cho tại đây. Xin đa-tạ! — *Truyền-đạo: Phan-Lang.*

TRONG GIA-ĐÌNH

XIN CẦU-NGUYỆN

Ông Lê-bá-Sử, Hội-Thánh Tuy-hòa đau phong ở năm nay, rên-la nhức-nhối luôn. Cầu Chúa chữa cho ông được mau lành. — *Nguyễn-vân-Nhung.*

CẢM-ƠN

Chúng tôi rất tạ-ơn Chúa, và cảm-ơn Hội Tin-Lành Pháp tại Hanoi, các vị Mục-sư và Truyền-đạo cùng các quý cụ, quý ông bà và anh em trong Hội-Thánh đã phân-ưu, phụng-viếng và đi đưa đám con chúng tôi là Tôn-thất-Huỳnh về về

Chùa tại bệnh-viện René Robin, đã an-tàng tại nghĩa-địa Hợp-Thiện, Bạch-mai. Trong lúc bối-rối có điều gì sơ-xuất, xin quý anh em trong Hội-Thánh lượng thứ cho. — Ông bà Tôn-thất-Thủy và ba con kính tạ.

MẤY LỜI CẢM-TẠ

Ban-mê-thuật. — Sau hai năm đau-đớn, Chúa đã làm cho chúng tôi trở lại hơn vô-cùng mọi điều chúng tôi cầu-xin và suy-tưởng: trong một tháng vợ tôi khỏe hơn và hi-vọng nhiều hơn. Thế rồi cả một ngày trở lại trầm-trọng nhưng vui vẻ vô-cùng, cử-thỉnh-thoảng đáp lại một tiếng gọi không lời bằng một tiếng «*oia*». Trưa hôm 9 Juin, cảnh thiên-dâng hiện ra trước mắt, vợ tôi lấy hết cả hơi sức mà hát bài số 8 và 148 và muốn rớt sức mà cất nghĩa một cảnh-trang vinh-hiền nhưng chỉ có thể tỏ ra bằng những cái chép miệng, và xin các con hát giùm cho thỏai lòng.

Biết ngày Chúa đem đi để tôi nên cần-dẫn những kẻ còn ở lại các việc nhu-cần. Tôi cũng có dịp tỏ những lời từ-giã, lời chào-thăm các thánh-đồ đã ngủ trước, cũng gọi lời thăm cả Ban Trị-sự và các ban đồng-sự đã trên trời.

Một giờ 30 sáng ngày 10 Juin, đáp lại tiếng gọi thiên-thượng bằng một tiếng «*oia*» lớn-lao làm tôi thức giấc, sau khi uống nước và nằm lại, nằm phứt sau ngời giấy tắt đèn điện và trút linh-hồn. Tôi vừa kịp lại giường kêu hơi thì chỉ hai mắt ngó chằm lên trả lời chúng tôi bằng một nụ cười sung-xướng vì đặc-thắng, chẳng còn linh giấy thấy than-khóc đau-khổ, sầu-não.

Tạ-ơn Chúa đã giải-cứu vợ tôi và đem vào nước vinh-hiền mà linh-mã thiên-thiên trước chúng ta.

Tôi và 5 con tôi xin thành-thộit kính lời cảm-tạ tất cả các qui-vị Mục-sư, Truyền-đạo, các qui ông, bà, anh, chị rất yêu-điều ở ngoài và trong, cả người tin-đồ Pháp, Annam, Rhadé và ngoại-quốc đã hết lòng yêu-thương cầu-nguyện trong cơn thử-thách, gọi thơ và tiền-bạc giúp-đỡ, yêu-ủi và chia buồn. Cũng xin cảm-tạ các ông bà và cả Hội-Thánh Pháp, Nam, Rhadé ở Ban-mê-thuật đã hết sức giúp-đỡ trong việc an-tàng vợ tôi để làm vinh-hiền danh Chúa.

Trong khi có nhiều việc không thể viết thơ cho từng người, xin qui ông bà anh chị lấy tình yêu-thương miễn thứ cho. Xin đa-tạ. — Nguyễn-hậu-Nhương.

NGŨ YÊN TRONG CHÚA

Ông Mục-sư Lê-văn-Cung đã tận-tụy hầu việc Chúa trải 13 năm, trong 5 Hội-Thánh; để lại nhiều thành-tích tốt. Dầu không thể sánh với các bậc vĩ-tài, chớ cũng đáng nêu gương cho đoàn hậu tấn: Số là tối 27 Juin ông cai-trị giảng bố-đạo tại Bến-miễu (thuộc tỉnh Bến-tre) đương hát bài 90, thiên-linh bị đứt thần-kinh, đến 5 giờ chiều ngày 1er Juillet ông về nước Chúa. Hưởng thọ được 55 tuổi, để lại 6 con, 2 cô đã có chồng còn 4 em ở với bà. Cử-hành lễ an-tàng ông hồi 9 giờ sáng ngày 3 Juillet tại giảng đường Bến-tre, gọi xác ông tại đất thánh tây. Có qui-vị Mục-sư, Truyền-đạo, Chấp-sự và tín-đồ nam-ữ trong 5 Hội-Thánh phụ-cận đều đưa rất sáng danh Chúa.

Thay mặt cho qui-vị Mục-sư, Truyền-đạo của Hội Tin-Lành Việt-Nam tôi xin tỏ lòng phân-ưu cùng bà Lê-văn-Cung với các con và qui-quyển.

Xin qui Hội hết lòng cầu Chúa ban phước yên-ủi bà cùng các con là kẻ mồ-côi, người góa-bụa đương trong cơn khổn-khó. — *Chủ-nhiệm Hội Tin-Lành địa-hạt Nam-kỳ, Mục-sư Kiêu-công-Thảo.*

CẢI-CHÀNH VÀ NÓI THÊM

— Báo 161 Juillet 1944 (trang hai bìa) câu đố thứ 37 nói: Ai thành lượng đá? nay xin đổi ra: Ai trở thành như đá?

— Phó chủ-bút Bùi-hoành-Thử tặng riêng 1 phần thưởng (1 đồ bầy bàn giấy) cho ai đúng trọn-vẹn các câu đố ra kỳ báo này. (Giải nhất).

NHÀ IN, T.K.B. NGHỈ KÈ

Theo lệ thường, hằng năm nhân-viên T.K.B. và Nhà In được nghỉ lễ 15 hôm, năm nay bắt đầu từ 16 đến 31 Aout 1944. — Nhà In, T.K.B.

BẦY MẠNG-LINH TRONG THƠ HÊ-BƠ-RƠ

VẬY,.... hãy lo-sợ» (4: 1). Chúng ta chớ sợ loài người, hoặc sợ việc họ có thể làm hại mình (Lu 12: 4, 5), Nhưng hãy sợ Đức Chúa Trời. Hãy cung-kính trước mặt Ngài như con sợ Cha vậy (Châm 14: 26, 27), kẻo chúng ta mất các đặc-ân trong Đức Chúa Jê-sus-Christ, mất mọi phước lành Ngài đã sắm sẵn cho những ai hoàn-toàn nương-cậy cánh tay mạnh sức của Ngài.

«**Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên-ngỉ đó**» (4: 11), tức là sự yên-ngỉ của linh-hồn và tâm-thần mà Đức Chúa Trời đã sắm-sẵn trong Đức Chúa Jê-sus-Christ cho mỗi một con-cái Ngài. Có người nói rằng: «Hãy làm việc dường như thành bay hại chỉ do nơi mình, và hãy yên-ngỉ với tấm lòng tin quyết rằng Đức Chúa Trời sẽ làm thành trong chúng ta mọi sự đẹp ý Ngài» (Phil. 2: 13). Và đến cuối-cùng chúng ta sẽ được yên-ngỉ trong Ngài đời đời.

«**Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngôi Ơn-phước**» (4: 16). Kia, với tấm lòng đầy tin-cậy, đưa trẻ đến với cha xác-thịt của nó mà trình-bày mọi sự làm cho lòng nó vui, buồn! Cũng một thể ấy chúng ta được phép đến, được khuyên-giục hãy đến gần ngôi Ơn-phước một cách dạn-dĩ. Hãy đến trình-bày với Chúa mọi điều khiến mình thất-vọng, lo-buồn, vui-mừng, hớn-hở. Hãy để Chúa chia vui, xẻ muộn với mình.

«**Chúng ta hãy lấy lòng thực-thà mà đến gần Chúa**» (10: 22). Hãy lấy lòng rất dạn-dĩ, tin-cậy và kính-mến mà đến gần Cứu-Chúa từ-ái của chúng ta. Ngài sẽ ban cho ta mọi điều lòng mình ao-ước, — ban Ơn cứu-rỗi cũng như sự tẩy sạch sự sống kín-giấu trong tâm-hồn. Ngài lấy làm vui mà trọng-thưởng cho lòng tin-cậy của ta đã đặt trong Ngài.

«**Hãy cầm-giữ sự làm chứng về**

đều trông-cậy chúng ta chẳng chuyển-lay» (10: 23). Cầm-giữ «bầu cho không ai cất lấy mào triều-thiên của» chúng ta (Khải 3: 11). Hãy niu chặt lấy Lời hằng sống và bền-vững của Đức Chúa Trời (II Ti 2: 15; Hê-bơ-rơ 4: 12, 13).

«**Hãy coi-sóc nhau để khuyên-giục về lòng yêu-thương và việc tốt-lành** (10: 24). Hãy lo đến sự cứu-rỗi của kẻ khác; hãy lấy đời sống mình làm bảng-cớ tỏ ra ân-diễn Đức Chúa Trời đã ban cho mình, đến nỗi kẻ khác thấy ta thì ước-ao theo Đức Chúa Jê-sus mà ta rao-giảng. Trong anh em tin-đỡ cũng phải treo gương thánh-khiết trọn-vẹn để giục lòng nhau mạnh bước trên đường tin-kính.

«**Vậy nên chúng ta hãy ra ngoài trại-quân, đứng đi tới cùng Ngài, đồng chịu đều sỉ-nhục**» (13: 13). Trong sự cứu-vớt đồng-bào khỏi lửa đời đời, chúng ta nhiều khi bị sỉ-nhục, bị bắt-bớ và có thể bị giết chết. Nhưng hãy noi gương Môi-se, «đánh cùng dân Đức Chúa Trời bị há-hiếp hơn là tạm hưởng sự vui-sướng của tội-lỗi: Người coi sự sỉ-nhục về Đấng Christ là quý hơn của châu-báu xứ Ê-díp-tô» (Hê 11: 25, 26). Tại sao vậy? Vì Môi-se nhìn-xem ngày cuối-cùng. Phải, ông cũng liều mạng sống vì có Đấng Christ như các thánh tuấn-đạo vậy. Nhiều người đã lấy huyết mình mà đóng ấn cuộc đời mình, vì có yêu-mến Đấng Christ đến nỗi «chẳng tiếc sự sống mình cho đến chết» (Khải 12: 11).

«**Ói! Tôi quên sao được cảnh-trạng một người thánh-dễ bỏ mình vì có Đấng Christ trên giàn thiêu**. Ngọn lửa chẳng làm rung-động sự can-dảm của người; cũ đến sự chết cũng chẳng khiến linh-hồn người kinh-khiếp. Tôi hỏi người rằng:

— Vì đâu anh có năng-lực dường này?
Người nhìn lên thiên-đàng một cách khải-hoán mà đáp rằng:

— Đấng Christ là mọi sự của tôi!»
Trên đây là lời mô-tả phút cuối-cùng của kẻ vì có Đấng Christ mà liêu-hỏ mọi sự, cả đến sự sống của

minh (Sứ 20: 24). Chúa phán rằng: «Khả giữ trung-tin cho đến chết, rồi Ta sẽ ban cho người mũ triều-thiên của sự sống» (Khải 2: 10).

BỮA NAY BẠN VẮC THẬP-TỰ-GIÁ CHĂNG ?

«Còn ai không vác thập-tự-giá mình mà theo Ta, cũng không được làm môn-dồ Ta» (Lu-ca 14 : 27)

LÀM môn-dồ Đấng Christ tức là hằng ngày phó mình vào sự chết. Đành rằng người không tin theo Đấng Christ nhiều khi cũng có gánh nặng, đau-khổ và tang-chế. Đó là số-phận dĩ-nhiên của người đời. Nhưng ngoài những sự dĩ-nhiên đó, môn-dồ Đấng Christ còn phải chịu nhiều nỗi khó-khăn mà người đời thoát khỏi. Tỉ như khi ta làm chứng về danh Cứu-Chúa, hoặc quyết đi theo đường-lối của Ngài, bèn bị bà-con, anh em, bạn-hữu bắt-bớ, chế-giễu, lia-bỏ. Đó tức là thập-tự-giá mà ta phải vác để theo Ngài.

Thập-tự-giá là biểu-hiệu của sự đau-khổ và sự chết, hễ ai không vác nó mà theo Đấng Christ, thì không thể làm môn-dồ Ngài. Người Rô-ma đặt hình thập-tự-giá để xử-tử tội-nhơn, và có lẽ là một hình rùng-rợn nhưt xưa nay. Sau khi tuyên án, tội-nhơn buộc phải vác thập-tự-giá đến chỗ gia-hình. Hẳn không vác thập-tự-giá trước khi

bị lên án, và khi hẳn vác mà ra đi, thì hẳn bỏ hết cuộc đời cũ đằng sau mình. Mọi người thấy hẳn dọc đường đều biết số-phận hẳn đã đjuh và kẻ hẳn là thật chết rồi.

Ý trên đây khiến ta hiểu lời Chúa phán. Nếu ai không bỏ hết đời cũ đằng sau mình mà bươn theo cuộc đời mới, thì không thể làm môn-dồ Đấng Christ. Bất-luận cuộc đời mới đó là thế nào, môn-dồ cũng chịu hết, vì đã tự ý lựa-chọn rồi. Người đã vác thập-tự-giá, đã bỏ thế-gian đằng sau mình, và không được phép ngo lại phía sau. Ví như kẻ cày ruộng, người phải ngo thẳng phía trước mà đi tới. Người chết về thế-gian, về các lễ-thời, vui-thú và danh-vọng của thế-gian. Thập-tự-giá là biểu-hiệu những sự ta bỏ đằng sau, còn mũ triều-thiên là biểu-hiệu mọi sự ở trước mặt ta. Hãy vác thập-tự-giá để mai sau được đội mũ triều-thiên.

TÌM CHIÊN LẠC MẮT

MỘT nhà truyền-đạo trú-danh ưa thuật lại việc dưới đây :

Giáo-sư một lớp dạy Kinh-Thánh nhận thấy một học-sanh vắng mặt. Ông lo-lắng cho học-sanh đó, đều nỗi không thấy vui-sướng trong sự dạy Kinh-Thánh như mọi ngày. Đường như ông bị bó-buộc phải đi ngay, hỏi cho biết duyên-cớ học-sanh kia vắng mặt. Ông nói với học-sanh cả lớp rằng :

— Anh em hãy đọc Kinh-Thánh, hát và cầu-nguyện. Tôi phải đi tìm-kiếm con chiên lạc mắt.

Rồi giáo-sư đi làm phận-sự cao-quí đó. Và nhà truyền-đạo trú-danh nói thêm :

— Giáo-sư tôi đã tìm thấy tôi, và tôi không thể chống-cự lời nài-khuyên của ông. Ông tìm-kiếm tôi một cách sốt-sắng, từ-ái và dịu-dàng như vậy, thì tôi còn cứ đi lạc làm sao được nữa?

Đó thật là tinh-thần của Đấng Christ. Ngài «đã đến tìm và cứu kẻ bị mất» (Lu-ca 19: 10). Các vị mục-sư, truyền-đạo, giáo-sư trường Chúa-nhật, nhơn-viên ban chứng-đạo, nên cần-thận đọc sách Ê-xê-chi-ên, đoạn 34.

HỒI THANH-NIÊN! BẠN ĐƯƠNG LÀM GÌ?

MỖI lần ngắm-xem bức địa-đồ xứ Đông-Pháp chúng ta, lòng tôi không khỏi bồi-ngùi, cảm-động! Tôi nhận thấy còn biết bao nhiêu thành-phố, biết bao nhiêu làng-mạc, biết bao nhiêu bộ-lạc, chi-phái chưa có nhà giảng, biết bao nơi chưa được gột chân nhà Truyền-đạo đặt tới, và rất nhiều chỗ chưa được nếm mùi-vi ngon-ngọt của Tin-Lành!

Đứng trước tình-cảnh đó, chúng ta há cứ đành tâm thối-lui, không dám hăng-hái can-đảm, mà hoạt-động sao?

Trong thời-kỳ Hội-Thành bị bắt-bớ dữ-đối, các tín-đồ càng dạn-dĩ, dốc trí tượng-phu mà truyền-bá đạo Chúa: Nay ta có nên mong sự bắt-bớ đó lại đến trên chúng ta là các tín-đồ đương sống trong thời-kỳ sau rồi này chăng?

Hiện có rất nhiều tín-đồ sốt-sắng hầu việc Chúa, có rất nhiều Hội-Thánh mở-mang ban Chứng-đạo mục-dịch là rao-giảng ơn cứu-rỗi, cứu-vớt linh-hồn đồng-bào đương chìm-đắm trong nơi tối-tăm, nguy-hiểm.

Điều đó không ai chối-cãi! Nhưng ta phải nhận rằng ở đâu đó đã xảy ra một duyên-cớ gì, hoặc đời sống không xứng-đáng của các tín-đồ, hoặc sự tổ-chức các cơ-quan truyền-bá chưa được chu-đáo nên ngăn-trở Tin-Lành của Đức Chúa Trời không được hoàn-toàn tràn-ngập trong toàn-thể xứ Đông-Pháp! Đó là sự hổ-nhục lớn! Đó là cơn ác-mộng cho các người thật đã được chuộc bởi huyết Đấng Christ!

Cảm-ơn Chúa, tôi có dịp được nhóm-hợp với các Hội-Thánh Trung-Nam-Bắc. Một nguồn vui tràn-ngập tới vì tôi thấy trong mỗi chủ-nhật thờ-phượng Chúa có một số rất đông thanh-niên chăm-chỉ kê-cứu Kinh-Thánh. Tôi hoan-nghenh nhiệt-liệt sự tổ-chức các Ban Thanh-niên, sự hăng-hái hoạt-

động của các bạn không phân-biệt đẳng-cấp hoặc tính-cách địa-phương, cùng nhau đồng công hiệp-tác, dạn-dĩ nâng cao cờ Đấng Christ! Nhưng than ôi! thật vẫn còn khuyết-diêm: ngay như Hanoi chẳng hạn — một thành-phố không lấy gì làm đông-độc cho lắm — thế mà còn biết bao nhiêu người chưa từng nghe đến danh Cứu Chúa Jêsus!

Khi tôi gặp các trẻ em bán báo nhanh-nhẹn chạy tung-tăng như đàn ong vỡ tổ, đem phân-phát tin-tức trong xứ, tôi phải cảm-phục sự hoạt-động không ngừng đó và tôi tự hỏi: «Còn Thanh-niên Tin-Lành ở đâu? Sao chúng ta không sốt-sắng rao-truyền tin-tức tốt-lành về nước của Cứu Chúa chúng ta là Đức Chúa Jêsus-Christ.

Hỡi Thanh-niên toàn thể Đông-Pháp! Chúng ta đã làm gì trong những lúc mà ta coi là nhân-rỗi?

Có lẽ bạn đi chơi, bạn cắm trại, bạn lo cho vinh thân, phỉ gia nữa, nhưng trong lúc đó biết-bao linh-hồn đương đi đến sự hư-nát! Bạn qua một làng, một xóm, một trại, trong đó có lẽ đương có những linh-hồn đau-khổ, thất-vọng, đương có những thanh-niên — có lẽ còn ít tuổi hơn các bạn nữa — truy-lạc, sa-ngã, hoang-dàng... Bạn đã nếm biết sự cứu-chuộc, bạn đã biết hi-quyết của sự trông-cậy, bạn đã từng trải sự sanh lại, song le bạn cứ thần-nhiên đi qua, không một lời làm chứng! Đại-dột chăng? Hèn-nhật chăng? Hay là các bạn chỉ tin bề ngoài của Đạo mà chưa được đổi mới bề trong nên không dám làm sáng danh Ngài!

Hỡi các bạn Thanh-niên! Tôi chưa từng quen biết hết các bạn. Tôi không biết các bạn giờ này đang suy-nghĩ sự gì nhưng tôi biết chắc các bạn hướng về một ý-nghĩ nào đó. Nơi bạn ở, có một khu vực, một làng mà chưa

có nhà giảng, chưa có sự nhóm lại: hầu-phận bạn là phải mang Tin-Lành đến nơi đó. Khu bạn ở, bạn sẽ họp phau lại, hầu một trưởng-ban quản-quyết, hằng-hái làm việc. Bạn hãy phác một chương-trình hành-động — nếu các bạn có xe máy, xe hơi càng tốt — bạn mang theo lương-thực, sách bạn chứng-đạo và lên đường! Đức Chúa Trời sẽ phù-hộ, bảo-trợ kẻ có lòng dạn-dĩ và kính-sợ Ngài!

Bạn đừng chờ người này đi trước hay người khác soi gương! Nếu bạn thấy sâu-sàng và được kêu-gọi thì đừng nên viện cớ chối-từ! Chi-hội bạn ở, có bạn chứng-đạo? Bạn hãy ghi tên vào Ban và rủ rất đông nữa! Tuổi trẻ, sự sôi-sảng của các bạn sẽ tinh-thực rất lớn cả Hội-Thanh!

Các bạn ơi! Nếu cùng đồng lòng, hắt tay hằng-hái vào việc thì chẳng

bao lâu, toàn thể cõi Đông-Pháp sẽ không còn một nơi nào là không được biết, được nghe, được đọc về lời hằng sống của Chúa! Phải giữ-gìn cẩn-thận! Ma-qui, thú-ngịch của các bạn, sẽ tìm đủ phương-pháp để phá-dỡ chương-trình các bạn! Hãy cầu xin Đấng thêm sức cho anh em mà chiến-thắng!

Hỡi Thanh-niên! Phải chăng chúng ta là tin-dồ, tin-dồ thật theo ý muốn của Đấng Christ? Nếu phải, ta hãy tiến bước, hãy trở nên người Truyền-đạo!

Chúng ta không có quyền nghỉ-ngơi và khoan tay trong thời-kỳ tối-tăm này!

Đêm đã khuya, ngày hầu đến, cạy quyền-phép Đức Thanh-Linh, chúng ta hãy kịp rao-truyền danh Đấng sắp trở lại làm Vua đời đời vinh-hiễn. — *Một anh em trong Ban Thanh-niên Hanoi.*

BẠN CÓ XƯNG DANH CHÚA KHÔNG?

TRONG lớp học Chúa-nhật, một thanh-niên hết sức chề-trách Phi-e-rơ đã chối Chúa. Cậu cho Phi-e-rơ là hèn-nhát, và tuyên-bổ rằng nếu mình ở địa-vị của Sứ-dõ ấy, chắc mình cứ trung-thành với Ngài. Cách mấy tuần sau, giáo-sư nhận thấy cậu có vẻ buồn-rầu lắm; ông bèn gọi cậu hỏi riêng vì có gì. Cậu đáp:

— Thưa ông, bữa ấy có mấy người bạn tôi hội-họp nói nghịch đạo Tin-Lành và Kinh-Thánh. Họ nói rất lỗ-măng và vô-phép. Tôi có mặt ở đó, nhưng tôi ngậm miệng không dám nói một tiếng nào để bình-vực Đức Chúa Jê-sus. Tôi tưởng rằng tôi cũng đã chối Ngài như chính mình Phi-e-rơ vậy.

Có một số thanh-niên trong Hội-Thanh nói rằng mình tin theo Đức Chúa Jê-sus, nhưng không bao giờ mở miệng làm chứng về Ngài. Tệ-hại hơn nữa, họ làm thinh có lẽ chẳng lấy làm khó chịu chút nào khi người ta nói phạm đến danh JÊ-SUS và đạo Tin-Lành. Không có gì hèn-nhát bằng cứ-

chỉ đó. Tội ấy còn nặng hơn sự chối danh tổ-quốc, hơn sự không nhìn-nhận cha mẹ.

Bạn thanh-niên phải nhớ rằng xưng danh Đức Chúa Jê-sus ra là một dấu-hiệu cốt-yếu của sự tái-sanh. Ngài phán rằng: «Ai xưng Ta ra trước mặt thiên-hạ, thì Ta cũng sẽ xưng họ trước mặt Cha Ta ở trên trời; còn ai chối Ta trước mặt thiên-hạ, thì Ta cũng sẽ chối họ trước mặt Cha Ta ở trên trời» (Ma 10: 32-33). Sứ-dõ Phao-lô cũng nói rằng: «Nếu miệng người xưng Đức Chúa Jê-sus ra và lòng người tin rằng: Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công-bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu-rỗi» (Rô-ma 10: 9-10).

Hỡi bạn thanh-niên, hãy coi chừng nếu anh em cho rằng mở miệng xưng danh Đức Chúa Jê-sus là bất hợp-thời. Làm vậy, anh em tự chứng rằng có lẽ mình chưa được tái-sanh!



BÀI HỌC TRƯỜNG
CHÙA - NHẬT

PHẠM-XUÂN-TÍN VÀ ĐỖ-ĐỨC-TRI



27 AOUT, 1944

TỘI NẶNG CỦA HAI CON TRAI HÊ-LI

(I Sa-mu-ên 2: 12-17; 22-25)

CÂU GỐC: — Chớ hề làm trọn những điều ưa-muốn của xác-thịt

(Ga-la-ti 5: 16b)

Lời mở đầu. — Đoàn này tổ cho ta thấy sự sa-sút cực-điểm của hai người có danh là tôi-tớ hầu việc Đức Chúa Trời. Hóp-ni và Phi-nê-a làm thầy tế-lễ, hằng ngày chầu-chực ở nơi thánh, mà có tâm-trang và hành-vi như vậy, thì dân-chúng nhìn-biết và kính-sợ Đức Chúa Trời sao được? Có người nói rằng: «Thầy tế-lễ thế nào, dân-chúng thế ấy.» Những ai có trách-nhiệm hầu việc Đức Chúa Trời đáng nên thận-trọng biết bao! Nhưng nói rộng ra, hết thầy tin-đồ là thầy tế-lễ của Đức Chúa Trời (I Phi-e 2: 9), nên đều phải cư-xử xứng-đáng với chức-phận mình.

I. Họ là người gian-tà, chẳng nhận biết Chúa (câu 12). — Hai tội này liên-lạc với nhau, vì có gian-tà mới chẳng nhận-biết Chúa, và có chẳng nhận-biết Chúa mới dám gian-tà. Quả thật, ai nhận-biết Vua của các vua đang nhìn mình, biết mình và sẽ đoán-xét mình, thì chẳng còn dám ăn-ở gian-tà. Kể ăn-ở gian-tà, đi đường cong-quẹo, thì sẽ mắc-bẫy của ma- quỷ, là con rắn cong-quẹo (Gi. 8: 44). Nhưng ai có lòng ngay-thẳng, thì «Thần Lẽ Thật» vừa-giúp họ (Gi. 16: 13; Thi 50: 23). Nếu lòng anh em gian-tà, thì anh em không có phép làm chứng về «Đấng A-men, Đấng làm chứng thành-tin chơn-thật» (Khải 3: 14).

Nhưng lòng người ta tự-nhiên là gian-tà (Giê 17: 9); vậy, chúng ta phải xin Đức Chúa Jê-sus-Christ cai-trị lòng mình, vì Ngài là «Lẽ Thật» (Gi. 14: 6; Châm 11: 20).

II. Họ gây cho người ta khinh-bí các của tế-lễ (câu 13-17). — Họ đã dẫn người

thứ-tự: dâng lễ đàn-chúng dâng tế-lễ cho Chúa xong-xuôi, rồi họ mới được lấy phần mình (Lê 2: 8-10; 6: 6-10). Nhưng họ sai kể tội-tớ bất «phải cho tức-thị, bằng không, sẽ giết lấy» (câu 16). Họ dám chiếm-đoạt cả phần của Đức Chúa Trời, khiến đền thánh thành ra ô trộm-cướp» (Ma 21: 13). Nếu anh em lo về phần mình trước khi lo về quyền-lợi Đức Chúa Trời, thì anh em là «bạn đồng-chí» của Hóp-ni và Phi-nê-a (Phi-l. 3: 18-19).

Hai thầy tế-lễ này «gây cho người ta khinh-bí các của tế-lễ.» Anh em có gây cho người nào khinh-bí sự tin-kính và sự thờ-phượng Chúa không? Tội-lỗi của hai người này «rất lớn trước mặt Đức Giê-hô-va.» Vậy, ta thấy rằng (1) chẳng có tội nào giầu khổi mặt Chúa (Thi 139: 12); (2) có thể được loài người cho là nhơn-đức, nhưng-bị Đức Chúa Trời kể là có tội (II Ti 3: 5).

III. Họ làm đều dám-loạn trong nơi thánh (câu 22). — Khi nào ta thấy một người phạm tội dám-loạn, thì ta biết rằng người đó đã sa-ngã cứng-tột, vì sự «gian-dâm» đứng đầu «các việc làm của xác-thịt» (Ga 5: 19). Nhưng hai người này đáng rửa-xả bởi phần hơn, vì làm đều dám-loạn trong nơi thánh. Thánh Gia-cơ gọi kẻ làm bạn với thế-gian là «bạn tà-dâm» (Gia 4: 4). Khi nào tinh-thần thế-gian xen vào sự hoạt-động, gia-đình, chi-hội và sự thờ-phượng của anh em, thì hãy biết rằng anh em không còn cư-xử xứng-đáng với danh-hiệu «người trinh-nữ tinh-sạch cho Đấng Christ» (I Cô 11: 2).

Hỡi ai đang dự phần công-việc chí-thành của Đức Chúa Trời, hãy giữ mình cho thánh-sạch (1 Cô 6: 18); hãy dùng phương-pháp thánh-sạch, là tin-cậy, vâng-phục và cầu-nguyện; chớ thử dùng mưu-chước xảo-quyệt của thế-gian, vì như vậy, chính là làm đều dâm-loạn trong nơi thánh (1 Tê 2: 10-12; 11 Cô 12: 14-15).

IV. Họ không nghe theo lời cha mình

(câu 23-25). — Cha họ cảnh-cáo họ rất nghiêm-trang, nhưng họ chẳng thêm nghe theo (Châm 13: 13). Chắc lòng họ cứng-cỏi quá đến nỗi không cảm-biết tội-lỗi nữa. Bỏn-tánh xác-thịt cai-trị họ đến nỗi họ chỉ được vui-thỏa vì phạm tội. Nếu tâm-trang anh em đã suy-bại đến thế, thì hãy biết rằng «Đức Giê-hô-va toan giết» anh em.

PHẦN «NHI-ĐỒNG GIẢNG-TẬP»

Đại-cương. — Đức Chúa Trời thánh-sạch nghĩa là Ngài không có tội, không ưa tội, không dung-chịu tội. Ngài ghét và ghét-gớm tội. Ma-qui là đũa đem tội vào thế-gian. Nó xui-giục loài người phạm tội. Lòng người ưa tội và thích-hợp với tội-lỗi. Các em lúc còn nhỏ nếu không nhận được thánh mới từ Chúa, thì lớn dễ buông-lung theo tánh tội-lỗi. Vậy các em phải tin Chúa, và xin huyết Chúa Jesus rửa lòng các em hết cả tội-lỗi và hiều-hóa các em nên người thánh-sạch.

Truyện-tích Kinh-Thánh. — Thầy tế-lễ Hê-li đã già. Ông có hai con trai. Ông hi-vọng hai con sẽ hết lòng hầu việc Chúa. Nhưng họ lại phạm tội. Tội họ là gì?

1) Họ không kính-sợ và tôn-trọng Chúa. của lễ chưa dâng cho Chúa mà họ đã sai đây-tớ đi cắm chĩa-ba chích vào vạc lấy thịt, hoặc ép dân-chúng phải đưa cho họ dâng trước.

2) Họ phạm tội tà-dâm.

3) Họ làm cho kẻ khác vấp-phạm. Vì đàn-chúng thấy hai cậu trai-trẻ này không thật lòng tin Chúa, thì họ sanh nghi-ngờ Chúa.

4) Họ bất-hiểu. Ông Hê-li khuyên-can họ mà họ không vâng lời.

Sự dạy-dỗ của bài học. — 1) Các em đã đời mới chưa? Đã nhận được Bỏn-tánh thánh-sạch của Chúa chưa? Hay các em chỉ theo «đạo giòng.» Có em nào khoe mình là con của tin-đồ, chấp-sự sốt-sắng, con của Truyền-đạo, Mục-sư mà cách ăn ở giống hai con trai ông Hê-li không? Nếu có, thì hãy ăn-năn ngay.

2) Có em nào vừa yêu Chúa, vừa yêu thế-gian không? Nếu có tức là phạm tội tà-dâm và ngoại-tình rồi, vì làm cho

nhiều người vấp-phạm. Các em hãy nhớ rằng con người ngoại làm tội-lỗi, không ai nói gì cả. Nhưng nếu các em mang danh «tin Chúa», con của tin-đồ mà phạm tội, thì tiếng mau bay ra, làm hại nhiều linh-hồn kẻ khác.

3) Hai con trai Hê-li hư thân mất nết là vì không vâng lời cha. Khi cha mẹ các em theo Kinh-Thánh mà khuyên các em đều tốt, các em phải vâng lời. Có em nào khi bị cha mẹ quở-trách, thì cần-rắn, chẳng những không vâng lời mà còn mắng lại nữa không? Nếu có, thì là bất-hiểu lắm.

Truyện thật. — Em *Guillaume* là con một Mục-sư lưu-hành nhưng có tánh kỳ-cục, nghịch-ngợm. Dầu vậy, em hay làm trò vui cho mọi người. Mẹ em là một đây-tớ Chúa rất có danh-tiếng, thường cầu-nguyện cho con. Lúc mới lên ba tuổi, em đã ưa nghe các sự-tích trong Kinh-Thánh. Em cũng bất-chước hát và giảng-dạy. Khi em lên 8 tuổi, thì cha mẹ em đến ở một thành-phố kia và có bổ-chức giảng-dạy đặc-biệt.

Một ngày kia, em *Guillaume* đi dạo chơi với cha. Khi đến một phố nọ ở phía đông thành-phố, cha em liền dắt em vào một tiệm rượu, chỉ cho xem những người đang say-sưa mà nói rằng:

— Đó là những người cha muốn con đáng mình để dẫn họ đến cùng Chúa.

Từ đó em quyết-định sẽ đi giảng-đạo. Khi đi học, các bạn em bắt-bớ, đánh-đập em, bảo em chối-bỏ Chúa, nhưng em nhất-quyết không chịu. Khi lớn lên, em cầm đầu một Hội Truyền-giáo lớn, và em được Chúa đại - dụng cứu nhiều người. khắp thế-giới ai cũng biết tên em ấy cả.

3 SEPTEMBRE, 1944

ĐỨC CHÚA TRỜI LÊN AN GIA-ĐÌNH HÊ-LI

(I Sa-mu-ên 2: 27-36)

CÂU GỐC: — Phàm ai tôn-kính Ta, Ta sẽ làm cho được tôn-trọng, còn ai khinh-bĩ Ta, tất sẽ bị khinh-bĩ lại (I Sa-mu-ên 2: 30 b)

Lời mở đầu. — Có người có danh là tội-lô hoặc con-cái Đức Chúa Trời, nhưng đam mê dục vọng cù-xê đường như Ngài không thấy, không nghe, không biết. Ấy cũng như gia-đình của thầy tế-lễ Hê-li này. Họ không biết rằng Đức Chúa Trời thấy hết, nghe hết, biết hết, nhưng Ngài nhĩn-nhục chờ họ ăn-năn (Rô 2: 4-6). Vì cơ gia-đình Hê-li đi quá giới-hạn lòng nhơn-tử, nhĩn-nhục của Đức Chúa Trời, nên Ngài giáng tai-họa trên họ, không còn phước cứu-hộ nữa (I Sa 12: 9-12).

I. Chúa nhắc lại địa-vị cao-quí Ngài ban cho gia-tộc Hê-li (câu 27-28). — «Cò một người của Đức Chúa Trời.» Ta ơn Chúa, dầu lúc này gia-đình Hê-li làm trái chức-vụ, nhưng Ngài còn có «người» của Ngài. Trong lúc tối-lâm, mù-mit, Ngài vẫn còn một vài ngọn đèn chiếu sáng cho danh Ngài (I Vua 18: 36).

Đức Chúa Trời thật đã tôn-trọng gia-tộc Hê-li. Ngài (1) hiện ra cùng; (2) chọn; (3) ban cho. Ngài dùng họ nhiều như trong công-cuộc thờ-phượng Ngài, và cung-cấp cho họ mọi sự cần-dùng. Ơn của Đức Chúa Trời ban cho gia-tộc Hê-li, thì Ngài cũng ban cho chúng ta «trong Đấng Christ» (Êph. 1: 3). Bởi Đấng Christ và trong Đấng Christ, Ngài «hiện ra» cùng chúng ta, «chọn» chúng ta làm con-cái Ngài, và «ban cho» chúng ta mọi ơn-phước thiêng-liêng và vật-chất đầy-đủ.

Gia-đình Hê-li đã quên ơn của Chúa, nên mới sa-sút tai-hại. Nhờ ơn Chúa đối với mình, đó là một trong các phương-pháp giữ mình khỏi phạm tội (I Cô 15: 10a).

II. Chúa cáo tội của gia-đình Hê-li (câu 29). — Họ «giây-đạp dưới chơn những hi-sinh và của-lễ chay.» Họ coi vật chỉ-thánh là phạm-tục, vô-giá-trị (Hê 10: 29). Tin-đổ rất nên thận-trọng trong các việc thiêng-liêng đối với Đức Chúa Trời. Sự cầu-nguyện, đọc Kinh-Thánh, nhóm-họp thờ-phượng Chúa trong gia-đình hay trong nhà-thờ, sự giảng-day và làm chứng,

cũ đến sự dâng tiền-nữa, đều phải cử-hành một cách trang-nghiêm, cung-kính (Hê 12: 22-24). Nhứt là chớ ai coi thường sự dạy-đỗ qui-báu trong Kinh-Thánh và tiếng Đức Thánh-Linh cảnh-cáo trong lòng mình. Nếu người nào giây-đạp vật thánh, thì Đức Chúa Trời chẳng hề người ấy khỏi bị giây-đạp (I Cô 3: 17).

Chúa cũng trách Hê-li «khinh-trọng các con trai người hơn Ta.» Đức Chúa Jesus phân-rõng: «Ai yêu con trai hay là con gái hơn Ta, thì cũng không đáng cho Ta» (Ma 10: 37). Vì cơ khinh-trọng con hơn Chúa, Hê-li mất cả ơn Chúa, mất cả ơn (I Sa 4: 17). Hỡi người làm cha mẹ, hãy coi chừng, hãy lấy gia-đình Hê-li làm gương cảnh-tình!

Gia-đình này «săn mập những của-lễ tốt nhất của Y-sơ-ra-ên, dân-sự Ta.» Họ không kính-sợ Chúa mà lại ăn của-lễ tốt nhất của dân Chúa, nên tuy thân-thể mập-béo, nhưng tâm-hồn gầy-ốm. Họ ăn chừng nào, thì chuốc lấy sự rủa-sả chừng ấy.

III. Chúa tuyên án gia-đình Hê-li (câu 30-36). — Đức Chúa Trời (1) không cho họ đời đời hầu việc trước mặt Ngài; (2) hủy-hại sự mạnh-mẽ của họ; (3) không cho trong nhà họ có người góa-cả; (4) khiến họ bị bần-khố; (5) làm cho Hê-li bị mất mắt râu lông; (6) bắt họ phải lấy Sa-mu-ên để được miếng ăn.

Vì Ngài đã nhĩn-nhục họ quá đời, nên cũng hình-phạt họ quá chừng. Nếu ai phạm tội mà chẳng kịp ăn-năn, thì sẽ bị phạt nặng hơn, không tưởng-tượng được. Mọi lời Chúa ngấm-dạ Hê-li đều đã vụng-nghiêm, vì thi-giờ thuận-tiện cho họ ăn-năn đã hết rồi (I Cô 6: 2).

Khi Đức Chúa Trời bỏ Hê-li, thì Ngài đã chọn Sa-mu-ên. Thật là lạ-lùng: ông già bị bỏ, con nít được chọn. Hê-li chớ không thể nghĩ-thăm rằng: «Nếu Chúa chẳng dùng ta làm việc này, thì Ngài còn dùng ai được nữa?» (I Sa 16: 17).

PHẦN «NHI-ĐỒNG GIẢNG-TẬP»

Đại-cương. — Nghe đến hai chữ «lên án», linh-hồn tôi phấp-phồng lo-sợ. Kinh-khiếp hơn nữa là «Đức Chúa Trời lên án.» Ngài rất nhơn-tử. Ngài yêu-thương cả thế-gian và yêu-thương đặc-biệt tôi-lỗi, con-cái Ngài. Thế mà Ngài phải lên án gia-đình ông Hê-li, đủ tỏ ra Ngài ghét tôi-lỗi dường nào. Các em phải biết Đức Chúa Trời thương người mà không thương tội. Ngài thánh-sạch, nên Ngài muốn loài người ăn-ở thành-sạch như Ngài. Nếu họ cứ phạm tội mà không chịu ăn-năn bỏ lỗi, thì Ngài cứ theo lẽ công-đình mà lên án đoán-phạt.

Truyện-tích Kinh-Thánh. — Gia-đình hãy tế-lễ Hê-li phạm tội lâu nay. Chúa nhìn-nhục chờ-dợi họ ăn-năn, nhưng họ cứng lòng. Vì vậy, Chúa sai một người lên lên án gia-đình này. Án phạt đó hư thế này:

1) **Cất chức.** — Chức tế-lễ là qui-trọng, hiêng-liêng lắm. Thế mà gia-đình này (tức Chúa ban cho chức này, lại không lễ lòng hầu việc Ngài. Họ muốn chức ấy để kiếm ăn. Họ tưởng chức ấy là một nghề làm tiền, nuôi mình. Vì vậy, Chúa cất chức là đáng. Các em tin Chúa Jê-sus thì được «chức tế-lễ như Vua.» Nếu các em khinh-dễ chức ấy, thì bị cất ngay.

2) **Chết yếu.** — Người của Chúa sai đến cũng nói với ông Hê-li rằng Chúa sẽ phạt lòng-dối ông phải chết yếu nữa. Chúa cho ta sống dễ hầu việc, thờ-phượng Ngài. Nhưng nếu ta sống dễ làm tội, thì sống lâu cũng vô-ích. Vô-ích cho Chúa, cho tội-Thánh, cho gia-đình, xã-hội và cũng vô-ích cho chính ta nữa. Như vậy, thì chết sớm hơn sống dài. Vì họ-hàng, gia-đình ông Hê-li bỏ phận-sự trước mặt Chúa, nên bị chết yếu. (Cũng có khi Chúa nhìn-nhục cho người ta còn sống lễ có dịp ăn-năn).

Vậy, đang khi Chúa cho các em còn sống, các em hãy hết sức thờ-phượng, hầu việc Ngài. Đừng xài-phi đời sống mình cách vô-ích.

3) **Bần-khố.** — Chúa cũng lên án giáng sự bần-khố trên gia-đình ông Hê-li nữa. Chúa cho ông lâu nay đủ ăn, đủ mặc hay dư-dật, là để ông chuyên-tâm hầu việc Chúa. Nhưng ông và gia-đình ông lại bị cám-dỗ mà chỉ ăn rồi ngủ cho mập để phạm tội, nên Chúa giáng sự bần-khố trên gia-đình ông. Ở đời này có người nào giàu mà không lợi-dụng của-cải để hầu việc Chúa, lại dùng để thỏa-tự-dục mình, thì sẽ bị nghèo-khổ. Cũng có người dùng sự gian-lận, độc-ác để làm giàu, nên của-cải không bền. Còn sự nghèo-khổ không phải là tội-lỗi, nhưng kẻ nghèo-khổ biết thờ-phượng Chúa thì sự giàu-có trên trời bù lại cho họ.

Tiểu-dẫn. — Có một người lãng-tri đi đầu cũng chỉ lo lượm đá sỏi, mảnh sành, giẻ rách, vụn vụn, bỏ vào một bao lớn, rồi cứ vác trên vai, không chịu rời khỏi, dường như sợ mất cắp. Một hôm người đi xa thành-phố, lạc vào một cánh đồng; trời lại tối nữa, nên bị sa vào lầy gần chết. Thế mà người cũng không chịu bỏ cái bao ấy. Đang khi mệt-mỏi gần xỉu té, thì có một ánh sáng từ xa đưa lại, nên người cố thoát ra khỏi vũng bùn, và cố chạy đến chòi tranh kia, là nơi có ánh sáng lóe ra.

Đến nơi, người gỡ cửa. Chủ nhà mở cửa mời người vào. Cửa hẹp quá, người cứ cố lòi, đẩy cái bao vào, nhưng không thể nào được. Hi-hục mãi, nhưng bao to quá, làm sao đem vào được. Chủ nhà khuyên người tạm để nó ở cửa, kíp vào sưởi và ăn trước đã. Người ấy nhìn lộ sự đói, giương ngó ầm-áp với các món ăn, rồi ngắm bao giẻ rách xong, liền vác bao vọt chạy trốn. Sáng ngày sau, người ta gặp xác người chết cứng nằm ôm riết bao giẻ rách, mảnh-sành ấy ở khúc đường kia. Ôi! Biết bao nhiều em cứ ôm tội-lỗi, rồi hoài-phi một đời xuân-xanh, bỏ mất ơn-phước nhà Cha trên trời như hai con trai ông Hê-li vậy!



10 SEPTEMBRE. 1944

SA-MU-ÊN PHỤC-SỰ ĐỨC CHÚA TRỜI

(I Sa-mu-ên 3: 13)

CÂU CỐC: — Hãy làm công-việc Chúa cách đư-đặt luôn, vì biết rằng công-khố của anh em trong Chúa chẳng phải là vô-ích đâu (I Cô-rinh-tô 15: 58b)

Lời mở đầu.— Trong thời-kỳ này có một số tín-dồ mẫn lo làm ăn đến nỗi xao-lãng công-việc của Cha trên trời. Thật đáng buồn, đáng tiếc cho những anh chị đó, vì khi vào nhà Cha, chúng ta sẽ thấy chỉ những công-việc ta làm vì danh Chúa là còn lại đời đời (I Cô 3: 12-15). Vậy, hỡi anh em, vì chỉ còn ít dịp-tiện hầu việc Chúa, nên hãy noi gương Sa-mu-ên trong bài học này.

I. Sa-mu-ên phục-sự Đức Chúa Trời từ lúc thơ-ấu (câu 1a).— Những người làm nên sự-nghiệp lớn-lao cho Chúa phần đông đã dâng mình hầu-việc Ngài từ lúc thơ-ấu. Phước thay cho ai ngay từ khi lòng chưa vấy tội, trí chưa vương-vấn thế-gian, đã học tập hầu-việc Đức Chúa Trời Cao-cử (Mác 10: 14-15)! Biết bao người không dâng mình hầu việc Chúa từ lúc thơ-ấu, đến khi trở về già, phải than-tiếc những dịp-tiện vàng-ngọc đã qua đi, không hề trở lại (Truyền 12: 1).

Sa-mu-ên sở-dĩ thơ-ấu phục-sự Đức Giê-hô-va là vì mẹ cậu, là An-ne, đã dâng nó cho Đức Giê-hô-va (I Sa 2: 28). Hỡi người làm cha mẹ, ông bà có làm trọn lời hứa nguyện khi làm lễ dâng con mình cho Đức Chúa Trời không? Hãy nhớ rằng con-cái của ông bà chỉ thật thuộc về ông bà một khi ông bà dâng chúng nó vào tay Đức Chúa Trời (Hê 2: 13).

II. Sa-mu-ên phục-sự Đức Chúa Trời trước mặt Hê-li (câu 1b, 2).— Hê-li lúc này (1) «khởi lòng mắt chẳng thấy rõ;» (2) «đương nằm tại chỗ mình quen nằm.» Trong Hội-Thánh ngày nay có người tuy tuổi cao, nhưng đạo thấp; tuy thân-thể già-nua, nhưng tâm-hồn lại non-nớt. Họ lảng mắt, chẳng thấy rõ vinh-quang của cõi đời đời (II Cô 4: 17-18). Họ cũng «đương nằm chỗ mình quen nằm,» không thể hoạt động trong cõi thiêng-liêng. Họ té-liệt, nằm yên một chỗ, chờ ngày vào Thiên-dàng với hai bàn tay trắng. Hỡi

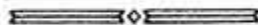
ai trung-tin như Sa-mu-ên, hãy «phục-sự Đức Giê-hô-va và trước mặt» họ. Hãy «lấy lời nói, nết làm, sự yêu-thương, đức-tin và sự tinh-sạch mà làm gương» cảnh-tình họ (I Ti 4: 12). Mặc dầu ai bất-trung, chính anh em phải cứ tận-trung.

III. Sa-mu-ên phục-sự Đức Chúa Trời trong một tình-thế thiêng-liêng thất-vọng (câu 1c).— Câu này chép rằng: Trong lúc đó lời của Đức Giê-hô-va lấy làm hiểm-hoi, và những sự hiệ-n-thấy chẳng nằng có.» Không phải Đức Chúa Trời đã thay-đổi đâu (Thi 102: 26-27), nhưng vì lòng của tuyên-đân đã dời xa Ngài. Lời Chúa hiểm-hoi, thì lời người đầy-dẫy; những sự hiệ-n-thấy chẳng nằng có, thì những sự sai-quấy lại tăng số.

Trong tình-thế thiêng-liêng thất-vọng ấy, Sa-mu-ên phục-sự Đức Chúa Trời. Nếu gia-đình hoặc chi-hội của anh chị ở trong tình-thế ấy, thì anh chị còn phục-sự Chúa không? Nếu anh chị buông-trôi theo hoàn-cảnh, thì đáng hổ-thẹn với em nhỏ Sa-mu-ên (Hê 12: 1).

IV. Sa-mu-ên nằm ngủ trong đền-thờ của Đức Chúa Trời (câu 3).— Phục-sự Đức Chúa Trời là cần-yếu lắm, nhưng nằm ngủ trong đền-thờ Ngài còn cần-yếu hơn muốn phần. Sau khi phục-sự Chúa, anh em phải ngủ trong đền-thờ Ngài. Ấy nghĩa là tâm-thần, tinh-hồn và thân-thể anh em phải giao-thông với chính sự sống và sự thánh-khiết của Đức Chúa Trời (II Cô 13: 13). Nếu anh em chưa học-biết bí-quyết này, thì anh em rất có thể từ địa-vị Sa-mu-ên trượt xuống địa-vị Hê-li (Mác 6: 46).

«Đèn của Đức Chúa Trời chưa tắt» trong lúc Sa-mu-ên nằm ngủ. Như vậy, ánh sáng Ngài chiếu trên Sa-mu-ên. Nếu anh em yên-ngủ trong đức-tin, bởi sự cầu-nguyện và suy-gẫm Kinh-Thánh, thì Đức Thánh-Linh chiếu vinh-quang của Thiên-dàng trên anh em (II Cô 3: 18).



PHẦN « NHI - ĐỒNG GIẢNG - TẬP »

Đại-cương.—Người ta sống là để hầu việc. Kể hầu việc nhưn-loại, người hầu việc xã-hội; cũng có kể hầu việc tiên-bạc, chỉ lo kiếm lợi cho mình. Lại có người hầu việc ma-quỉ, đem linh-hồn và thân-thể buông-lung vào đủ thứ tội-lỗi lu-hoại. Nhưng qui-bán hơn hết là hầu việc Đức Chúa Trời.

Thế nào là hầu việc Đức Chúa Trời? Ấy là Ngài muốn mình làm việc gì, mình làm việc ấy; chỉ lo cho danh Ngài được sáng, nước Ngài được đến, ý Ngài được nên, chứ không nghĩ đến phần riêng mình.

Hầu việc Đức Chúa Trời từ lúc còn thơ-ấu là hạnh-phước và vẻ-vang hơn hết.

Truyện-tích Kinh-Thánh.—Đám chắc lúc này Sa-mu-ên chưa đến mười tuổi, thế mà đã thất lung một cái ê-phớt bằng vải gai, hằng ngày hầu việc Đức Chúa Trời trong đền thánh của Ngài. Sa-mu-ên sung-sướng lắm, vì sống trong ý-chỉ Đức Chúa Trời và được đẹp lòng Ngài mọi bề.

Vả, lúc này Hê-li đã cao tuổi lắm, con mắt thấy không rõ, và mệt-mỏi nên thường phải nằm nghỉ. Hai con trai của Hê-li thì không kính-sợ Đức Chúa Trời, chắc là bỏ-bê sự thờ-phượng trong đền-thờ Ngài. Vậy, ta dễ thấy rằng Sa-mu-ên bện-rộn lắm: nào xông hương, nào thấp đèn, nào dâng tế-lễ. Cậu làm việc ấy một cách vui-vẻ và hết lòng, vì biết rằng mình ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Lúc này vì cơ dân-chúng xa-cách Đức Chúa Trời, nên Ngài ít khi phán-dạy họ, cũng ít khi dùng những sự hiện-thấy để tỏ cho họ biết ý thánh của Ngài. Thế mà Sa-mu-ên lại hết lòng hầu việc Đức Chúa Trời, dù tỏ ra rằng cậu yếu-mền và kính-sợ Ngài là "trống rỗng".

Đêm đến, cậu cũng không đời khỏi

nơi thánh, nhưng cậu ngủ ở đó, dưới ánh sáng của ngọn đèn Đức Chúa Trời. Thật lòng của cậu thanh-sạch, trọn-vẹn, đầu thức, đầu ngủ, cũng chẳng lìa xa Đức Chúa Trời của cậu. Cho nên sau này Sa-mu-ên được Ngài đại-dụng là xứng-đáng lắm.

Sự dạy-dỗ của bài học.— Các em nên tự hỏi mình rằng: «Tôi có hầu việc Đức Chúa Trời một cách trung-tin, cung-kính như Sa-mu-ên không?» Thật đáng buồn vì nhiều em trong Hội-Thánh chẳng những không hầu việc Chúa, mà lại còn bỏ-bê những bổn-phận hằng ngày đối với linh-hồn mình, là đọc Kinh-Thánh và cầu-nguyện. Những em đó làm cho Chúa buồn-rầu, chứ chẳng làm cho Ngài đẹp lòng chút nào.

Đám chắc rằng Sa-mu-ên không thêm chơi với hai con trai của Hê-li và chẳng theo gương xấu của họ. Các em cũng vậy, phải tránh xa những người có danh là môn-dở Chúa mà cách ăn-ở lại chống-ngịch Ngài.

Thí-dụ.— Chắc em nào cũng thích nghe đờn. Cái đờn có thể phát ra những tiếng thanh-thoát, êm-dịu để giải-trí chúng ta. Nhưng tự nó không phát ra những tiếng ấy được; phải có bàn tay của nhạc-sĩ gõ nó, thì nó mới làm trọn chức-vụ của nó.

Các em cũng vậy, trong tâm-hồn của các em có những tài-năng, sức-lực để làm sáng danh Đức Chúa Trời và giúp ích cho loài người. Nhưng nếu các em không dâng mình cho Đức Chúa Trời đúng, thì những tài-năng, sức-lực kia không phát ra được. Các em có bằng lòng dâng mình cho Đức Chúa Trời để Ngài dùng mình tùy theo ý thánh của Ngài chăng?

17 SEPTEMBRE, 1944

ĐỨC CHÚA TRỜI KÊU-GỌI SA-MU-ÊN

(1 Sa-mu-ên 3: 4-10)

CÂU GỐC:— Sa-mu-ên thưa: Xin hãy phán, kẻ tôi-tớ Ngài đương nghe! (1 Sa-mu-ên 3: 10b)

Lời mở đầu.— Cuối bài học trước ta thấy Sa-mu-ên yên-nghỉ trong đền thánh của Đức Chúa Trời, dưới ánh sáng của Ngài. Người để đợi tới lúc ấy, chắc ốm

mؤمن phải từng-trải những sự lạ-lùng. Đó là ý-nghĩa của Hê-bơ-rơ 10: 19-22 — ai «vào nơi rất thánh» thì được «đến gần Chúa.» Trong nơi chỉ-thánh ấy Sa-mu-ên được Đức Chúa Trời kêu đích danh mình nhiều lần (chủ-ý hai chữ «bấy giờ» ở đầu câu 4). Đức Chúa Trời có một chức-vụ đặc-biệt cho mỗi con-cái Ngài, hầu-phận chúng ta là phải nhận thấy rõ-ràng và làm trọn.

I. Đức Chúa Trời kêu-gọi Sa-mu-ên lúc đêm khuya, cậu đương ngủ (câu 4). — Sa-mu-ên còn thơ-ấu, chắc ngủ mê-mệt. Nhưng khi Đức Chúa Trời gọi, thì cậu liền thưa rằng: «Có tôi đây!» Ta không biết rõ Đức Chúa Trời hiển-hiệu ra mà gọi cậu, hay là tiếng Ngài vang dậy trong tâm-thần cậu. Điều nên nhận rõ, ấy là Sa-mu-ên nghe ngay được tiếng đó, mặc dầu cậu đương ngủ và chưa biết ấy là tiếng Đức Chúa Trời phán với mình,

Đức Chúa Jêsus dạy chúng ta rằng: «Hãy thức canh và cầu-nguyện» (Ma 26: 41). Quả thật, có người cao tuổi hơn Sa-mu-ên, thế mà trong lúc không ngủ, mãi mở mắt-mở, cũng chẳng nghe được tiếng Đức Chúa Trời. Ấy vì những tiếng ồn-ào của thế-sự làm lấp tiếng của Đức Thánh-Linh phán nhỏ-nhẹ trong tâm-thần (Khải 3: 6). Lúc đêm khuya, Sa-mu-ên nghe tiếng Đức Chúa Trời gọi, sự đó khiến ta nghĩ rằng trong lúc tối-tăm, hừng đông ngày Chúa tái-làm gần lộ ra, tin-dở phải chăm nghe tiếng Đức Chúa Trời, tiếng ấy là Lời Khải-Thánh (Thi 119: 105; Giô-suê 1: 8).

II. Sa-mu-ên thoát đầu không biết là Đức Chúa Trời kêu-gọi mình (câu 5-9). — Đức Chúa Trời gọi Sa-mu-ên ba lần, và ba lần Sa-mu-ên chạy đến cùng Hê-li. Ấy vì «lời Đức Giê-hô-va chưa được bày-tỏ ra cho người» (câu 7). Chắc Đức Chúa Trời mỉm cười từ-ái khi thấy con-cái Ngài mới đi đường thiêng-liêng, chưa nhận-biết tiếng Ngài. Nhưng với thời-gian và sự từng-trải càng ngày càng sâu-

xa, con-cái Ngài sẽ «quen tiếng» Ngài (Giăng 10: 4).

Đến lần thứ ba, «Hê-li hiểu rằng Đức Giê-hô-va gọi đứa trẻ.» Hê-li hiểu, chắc vì trong những năm xa lắc ông cũng từng nghe tiếng Đức Chúa Trời. Nhưng bây giờ ông và gia-đình ông xa-sút, nên Đức Chúa Trời phán cùng Sa-mu-ên, chớ không phán cùng ông nữa. Nếu trải qua nhiều năm, tháng, anh em không còn nghe tiếng Chúa phán-dạy mình nữa, thì hãy sợ rằng lòng mình đã cứng rồi (Hê 3: 7-8).

Sa-mu-ên tưởng mình được Hê-li gọi đã là xứng-dáng lắm, chớ có ngờ đâu Đức Chúa Trời Toàn-năng gọi một đứa con-nít như mình. Đức Chúa Trời cũng chọn Ê-li-sê trong lúc ông này cấy ruộng (I Vua 19: 19). Dầu anh em ở địa-vị hèn-thấp đến đâu, hãy dám tin rằng lúc này Đức Chúa Trời có thể kêu gọi mình đi làm công-việc cao-qui cho Ngài (I Cô 15: 8-9).

III. Sa-mu-ên sẵn lòng vâng-phục Đức Chúa Trời (câu 10). — Đến lần thứ tư, Đức Chúa Trời kêu chính tên Sa-mu-ên hai lần. Nếu ta yên thần tĩnh trí mà nghe hồi-thanh của tiếng kêu ấy, thì thấy vừa oai-nghiêm, vừa chan-chứa lòng thương. «Sa-mu-ên thưa: Xin hãy phán, kẻ tôi-tớ Ngài đương nghe!» Anh chi em hãy cúi đầu, cúi cả lòng, mà thưa với Chúa như vậy. Than ôi! Nào có thiếu những con-cái bịt tai chẳng nghe lời Cha. Trong cõi thiêng-liêng, người ta điếc chẳng phải vì không có thể nghe, nhưng vì chẳng muốn nghe, hoặc nghe mà chẳng vâng theo (Ma 7: 24-27):

Hãy so-sánh lời Hê-li dạy Sa-mu-ên với lời Sa-mu-ên thưa cùng Đức Chúa Trời. Sa-mu-ên bỏ mấy chữ: «Hỡi Đức Giê-hô-va.» Sao vậy? Đối mặt với Đức Chúa Trời, cậu kính-sợ, run-rẩy, đến nỗi chẳng dám kêu danh Ngài. Anh em có từng đối mặt với Đức Chúa Trời chưa? Có cung-kính, run-rẩy mỗi khi nói đến danh Ngài không (Xuất 20: 7; Lu-ca 6: 46)?



PHẦN «NHI-ĐỒNG GIẢNG-TẬP»

Bại-cương. — Khi Đức Chúa Trời lựa chọn ai, thì Ngài kêu-gọi người ấy. Ngài không phân-biệt người lớn hay nhỏ, đờn ông hay đờn bà, học-thức hay ngu-dốt. Khi Ngài đã kêu-gọi, thì Ngài giao cho một trách-nhiệm và sai đi. Nếu biết vâng lời và hết lòng làm vinh-hiến danh Ngài, thì được Chúa xức dầu để kết quả cho Ngài.

Truyện-tích Kinh-Thánh. — Một ngày kia, khi Sa-mu-ên đang ngủ, thì có tiếng gọi cậu rằng: «*Hỡi Sa-mu-ên!*» Cậu tưởng Hê-li gọi, nên cậu chạy lại. Nhưng Hê-li bảo cậu về ngủ đi, vì ông không gọi. Cậu vừa nhắm mắt ngủ, thì có tiếng gọi như lần trước. Cậu lại chạy đến Hê-li.

Cứ như vậy đến lần thứ ba, thì Hê-li biết là Đức Chúa Trời gọi cậu, nhưng vì cậu còn nhỏ, nên chưa hiểu. Ông bèn dặn cậu rằng khi nghe tiếng gọi nữa, thì hãy thưa rằng: «*Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy phán, kẻ tôi-tò Ngài đương nghe!*» Quả thật, khi cậu trở lại chỗ ngủ, vừa nhắm mắt, đã nghe Chúa gọi nữa. Cậu liền quì xuống, sắp mình thưa rằng: «*Xin hãy phán, kẻ tôi-tò Ngài đương nghe!*» Lần nầy Chúa tỏ ý Ngài cho cậu.

Thí-dụ. — Giáo-sư bảo một em lấy hai ngón tay bịt hai lỗ tai một em khác, rồi thử gọi em ấy. Chắc em không nghe gì

cả. Sau đó giảng cho các em biết rằng nếu tai thiếng-liếng các em bị ma-quỉ, thế-gian, hay điều gì khác lấp-bít, thì không thể nghe tiếng Chúa gọi được.

Truyện-thật. — Có một em kia rất biếng-nhác. Mỗi khi cha mẹ em gọi em để sai làm một đôi việc nhà-nề, thì em giả không nghe mà cứ chơi với các bạn mình. Cha mẹ em khuyên-dạy em hoài, em vẫn không bỏ tánh ấy.

Một hôm, em đang chơi, mẹ em gọi: «*Con ơi đi lấy cái dao cho mẹ.*» Em ấy cứ làm lơ. Mẹ em liền gọi: «*Con ơi, đi lấy gói bánh trong buồng mà ăn.*» Em lật-đật ra và chạy vào ngay. Mẹ em liền phạt em rất xứng-đáng với tánh biếng-nhác ấy.

Lần khác, em ham chơi; mẹ em gọi mãi cũng không thưa, nên mẹ em bảo: «*Con ơi, ngày mai, con sẽ phải đi nhà-thương.*» Em hỏi: «*Đi làm gì?*» Mẹ em bảo: «*Đề quan thầy thuốc khám tai, và mổ cùng chữa tai con, vì con điếc, mẹ gọi không nghe.*» Em liền xin lỗi và từ ngày ấy em không dám giả đó điếc nữa.

Khi nào Chúa kêu-gọi ta hầu việc Chúa, giao cho ta một công-việc gì đó, thì ta có giả điếc không? Còn khi nào Chúa gọi ta để ban ơn-phước, thì ta chạy lại mau lắm ư?

THƠ - THÁNH NỐT - ĐỒN

Hơn 250 bài hát, — giấy rất trắng, in rất đẹp, — bìa mềm bằng vải rất đặc-biệt, — màu nhã-nhận, thêm mạ vàng. Hiện đã hết, — Vừa tái-bản 1.000 cuốn.

Giá bán như dưới đây:

Bìa vải 6\$50 — Gáy vải, bìa giấy hoa . . . 5\$00

THƠ - THÁNH NHỎ

Hơn 250 bài hát, — giấy rất trắng, in rất đẹp, — bìa giấy, Vừa tái-bản 2.000 cuốn. — Giá bán kể như dưới đây:
1 cuốn . . . 2\$00 — 5 cuốn . . . 8\$00 — 10 cuốn . . . 15\$00

Không gởi lĩnh hóa giao-ngân, các thứ sách-khác cũng vậy.



ĐUI-MÙ MÀ VẤN TIN-CÂY

Hôm nay tôi muốn cùng các em suy-nghĩ về cái phước lớn-lao vô-cùng mà mỗi một tin-dễ phải hèn lòng trông-đợi. Ấy là Đức Chúa Jê-sus-Christ tái-lâm. Trước khi luận đến lẽ đạo cao-quí này, tôi xin thuật cho các em một truyện rất cảm-dộng.

Cô Bích ở trong làng là một cô gái rất đẹp. Chẳng những mặt-mày cô đẹp, nhưng lòng cô đẹp với những nết-hạnh quý-báu như yên-thương, nhơn-từ, nhu-mi, siêng-năng, vân vân. Cha mẹ cô hứa gả cô cho Phụng, một thanh-niên thông-minh, đàng-dấn, mới thi đậu Tú-tài Tây và đã sang Pháp học nghề thuốc. Trong lúc chờ-đợi Phụng về làm lễ cưới, Bích hết sức giữ lòng trong-sạch và vui-vẻ sống trong hi-vọng tốt-tươi. Có nhiều thanh-niên khác trong làng ấy và những làng gần đó muốn hỏi Bích làm vợ, viện cớ rằng khi trở về chắc đâu Phụng còn cứ thương-yêu Bích, là một cô gái nhà quê, nghèo-nản. Nhưng cha mẹ Bích và Bích chối-từ; lòng tin của Bích chẳng vì lời gièm-pha mà lay-chuyển; trái lại, lòng tin ấy mạnh-mẽ càng thêm.

Rồi một ngày kia, Bích đau mắt rất nặng, cha mẹ chạy thuốc đủ phương mà bệnh càng ngày càng nguy. Rồi lại, Bích đui-mù. Thời thế là hết hi-vọng, ai cũng tưởng vậy. Cha mẹ Bích tưởng vậy, bà-con Bích tưởng vậy. Dân làng bàn-tán rằng khi từ Pháp trở về, chắc Phụng chẳng thêm cưới Bích làm vợ. Họ nói rằng:

— Thiều gì con gái đẹp-đẽ, giàu-sang, lành-lặn, mà lại đi cưới cô mù làm cục nợ!

Nghe vậy, Bích chẳng chút nao lòng,

sờn dạ. Bích nói với cha mẹ rằng:

— Xin cha mẹ đừng lo, con hết lòng tin-cậy Phụng. Chẳng là người cao-thượng, nhơn-hiền; chắc không lia-bỏ con đâu. Rồi cha mẹ coi! Phụng sẽ đem tài học chữa cho mắt con thấy được và cưới con làm vợ. Con hết lòng tin như vậy.

Cha mẹ cũng «ừ ừ» cho Bích vui lòng, chớ ông bà nghi-ngờ hết sức.

Ngày qua, tháng lại, sau mấy năm, Phụng thi đậu thầy thuốc chuyên-môn chữa mắt, mà lại đậu cao hơn hết. Khi chàng về đến làng, mọi người chờ xem chàng đối-đãi với Bích thế nào. Lúc này là lúc lòng tin của Bích thành ra sự thực. Đàng như lời Bích đã tin, Phụng đem tài học của mình hết sức cứu-chữa Bích. Và sau hai tháng, Bích thấy được tinh-tường như xưa. Ôi! Lạ-lùng thay! Phước-hạnh thay! Cảm-dộng thay! Bích lại thấy Phụng mà bấy lâu mình hết lòng yêu-mến và tin-cậy. Và liền sau đó Phụng làm lễ cưới Bích làm vợ rất long-trọng. Bấy giờ cha mẹ, bà-con, làng-xóm hết sức khen-ngợi Bích biết người biết của, và Phụng vẹn nghĩa trước sau.



Truyện ngắn này làm thí-dụ cho các em dễ hiểu lẽ đạo về Đức Chúa Jê-sus-Christ tái-lâm.

Bích cũng ví như tin-dễ, còn Phụng ví như Đức Chúa Jê-sus-Christ. Sứ-đô Phao-lô nói rằng: «Tôi đã gả anh em cho một chồng mà thôi, dẫu anh em như người trinh-nữ tinh-sạch cho Đấng Christ» (II Cô-r: 11: 2). Các em thấy không? Bỗng-phận thứ nhất của

tin-đồ đương chờ-đợi Đức Chúa Jê-sus-Christ ở trên trời giáng xuống» (I Tê 4: 16), là phải giữ mình cho «tinh-sạch.» Các em hãy tự hỏi mình có tinh-sạch không? Các em có đương ham-mến tội-lỗi nào không?

Trong lúc Bích chờ-đợi Phụng từ Pháp về, thì có nhiều thanh-niên muốn chiếm được lòng Bích, nhưng Bích từ-chối hết. Ấy cũng vì như tin-đồ đang chờ Đức Chúa Jê-sus-Christ tái-lâm, thì ma-quiv và thế-gian hết sức căm-đố họ lìa-bỏ Ngài mà theo chúng. Chính Chúa răn-dạy ta rằng: «Vi có tội-ác sẽ thêm nhiều, thì lòng yêu-mến của phần nhiều người sẽ nguội-lạnh» (Má 24: 12). Quả thật, khi Chúa gần tái-lâm, thì có một số người bỏ Ngài và nhiều người sanh ra yếu-đuối, nguội-lạnh. Các em phải tự xét xem mình có thuộc trong hạng đó không? Chúng ta phải yêu-mến Đấng mình không thấy (xem I Phiê 1: 8).

Cái ngày Bích đau mắt đến nỗi đau-mà khiến ta nghĩ rằng nếu Đức Chúa Jê-sus-Christ chạm tái-lâm bấy, tám chục năm nữa, thì phần rất đông hoặc hết thấy các em và chính mình tội-phải qua đời, phải nếm-trải sự chết, phải chôn trong mồ-mả. Nhưng trong giờ chết, chúng ta cũng cứ vững lòng tin-cậy lòng yêu-thương vô-hạn và quyền-phép vô-cùng của Đức Chúa Jê-sus-Christ; vững lòng tin-cậy Đấng thành-tiêu sớm, muộn hẳn sẽ tái-lâm.

Sứ-đồ Phao-lô nói rằng: «Sẽ có tiếng kêu lớn và tiếng của thiên-sứ lớn cùng tiếng kêu của Đức Chúa Trời, thì

chính mình Chúa ở trên trời giáng xuống; bấy giờ những kẻ chết trong Đấng Christ, sẽ sống lại trước hết. Kế đến chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, sẽ cùng nhau đều được cất lên với những người ấy giữa đám mây, tại nơi không-trung mà gặp Chúa, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn» (I Tê 4: 16-17). Lợi rằng: «Chúng ta trông đợi Cứu-Chúa mình, là Đức Chúa Jê-sus-Christ. Ngài sẽ biến-hóa thân-thể hèn-mạt chúng ta ra giống như thân-thể vinh-hiễn Ngài, y theo quyền-phép Ngài có để phục muôn vật» (Phil 3: 20-21).

Phụng đã chữa lành cho Bích và cưới Bích làm vợ, thì khiến ta nghĩ đến lúc mình sẽ được sống lại hoặc biến-hóa, sẽ «được mời lại dự tiệc cưới Chiên Con» (Khải 19: 9). Đó là ngày vinh-hiễn vô-cùng cho chúng ta, là kẻ hiện nay hết lòng yêu-mến và tin-cậy Đức Chúa Jê-sus-Christ. Chúng ta sẽ đổi mặt với Ngài, cùng Ngài chung hưởng hạnh-phước và sự vinh-hiễn đời đời vô-cùng.

Các em yêu-đầu ơi, trong lúc cầu-nguyện, đọc Kinh-Thánh, thờ-phụng Chúa, hoặc học-hành, chơi-giỡn, ăn-nói, làm-lụng, hãy chú-ý kỹ-càng rằng Đức Chúa Jê-sus-Christ, Cứu-Chúa chúng ta, sắp tái-lâm. Các em hãy chực cho sẵn để tiếp-rước Ngài. Chúa phán với người lớn cũng như với con trẻ rằng: «Hãy tinh-thức luôn và cầu-nguyện, để các người được tránh khỏi các tai-nạn sẽ xảy ra, và đứng trước mặt Con người» (Lu 21: 36).

HỚT TÓC LÀM CHỨNG CHO CHÚA

TẤM là một cậu học-sanh có tiếng tốt nhất làng. Cậu tốt như vậy vì cha mẹ cậu hết lòng tin Đức Chúa Jê-sus và đã cần-thận dạy-dỗ cậu sớm biết nhận Ngài làm Cứu-Chúa của cậu. Người làng yêu-mến cậu lắm. Mỗi khi họ nhớ cậu, viết thư và đọc thơ, thì cậu hết lòng giúp đỡ. Về mặt tươ-

sáng của cậu làm chứng rằng cậu huy giao-thông với Đức Chúa Trời bằng sự cầu-nguyện và đọc Kinh-Thánh.

Năm cậu 15 tuổi, cậu thi đậu bằng Sơ-học Pháp-Việt. Vì cha mẹ nghèo, lại thêm giá sanh-hoạt lừng gáp bội, cậu phải buồn-rầu từ-giã sách-vở với bao nhiêu hi-vọng tốt-đẹp để đi học

nghề. Sức cậu không khỏe lắm, nên cha mẹ để cậu học nghề bót tóc tại tiệm của ông chấp-sự Sanh. Ông Sanh đối-đãi cậu hết sức tử-tế, coi cậu như con-cái, và để cho cậu có nhiều thời-giờ đọc Kinh-Thánh và cầu-nguyện.

Tâm rất thông-sáng, nên chỉ trong hai tháng cậu đã lách nghề. Nhưng vì cậu còn nhỏ tuổi, nên ông Sanh phải để cậu bót tóc cho những trẻ em vào trạc tuổi cậu.

Tuy được yên thân, nhưng Tâm vẫn thăm tiếc tuổi trẻ đương sức học-hành tấn-tới. Cậu nghe anh Tri, chị Hoài đang học năm thứ nhất bậc Thành-chung ở tỉnh, thì cậu đau-sốt lắm. Và nhiều lúc đêm khuya khó ngủ, gối đầu ướt đầm nước mắt thương thân chẳng được may-mắn như ai.

Một buổi sáng Chúa-nhật kia, Mục-sư giảng đề-mục: «*Anh em có sống nơi Chúa muốn mình sống chăng?*» Ông cất nghĩa rằng có khi ta gặp sự rủi, trái ý mình mong-mỏi, nhưng khi ấy phải cầu-nguyện Chúa tỏ cho mình biết

Ngài muốn mình làm chi cho Ngài.

Và trong khi cả Hội-Thánh cầu-nguyện tha-thiết, thì Đức Thánh-Linh tỏ cho Tâm biết rằng Tâm ở tiệm bót tóc của ông Sanh thật là đang sống nơi Chúa muốn mình sống. Tâm hiểu rằng Chúa đặt mình ở đó để làm chứng về danh Ngài, về ơn cứu-rỗi của Ngài cho các bạn đồng tuổi với mình. Bao nhiêu nỗi buồn-rầu, cay-dắng, thất-vọng, oan-trách của Tâm rớt hết, và không sao cầm được sự vui-mừng, Tâm bật miệng la lớn: «*A-lê-lu-gi-a!*»

Từ đó trở đi, mỗi khi cầm-cui bót tóc cho bạn trẻ, thì Tâm tươi-cười, vui-vẻ, sốt-sắng nói cho các bạn ấy biết Đức Chúa Jesus-Christ là Cứu-Chúa của mình và của họ. Chúa-nhật nào cũng có một vài bạn nhận lời mời của Tâm mà đến nhà giảng nghe Lời của Chúa. Và thỉnh-thoảng có một, đôi bạn trở lại tin theo Ngài.

Tâm thấy mình sung-sướng trọn- vẹn vì đang sống nơi Chúa muốn mình về hầu việc Ngài, rồi phước cho kẻ khác.

NGƯỜI ĐƯỢC CHÚA ĐẠI-DỤNG

«*Đức Giê-hô-va ... làm cho quyền-năng Đấng chịu xức dầu của Ngài ra lớn*» (I Sa 2: 10)

TA ƠN ĐỨC CHÚA TRỜI, Ngài đã kêu nhóm trong lòng nhiều tội-tố và con-cái Ngài sự ao-ước thấy một cuộc phục-hưng lớn-lao thực-hiện trong Hội-Thánh Việt-Nam. Nhiều người cũng có dục-vọng dâng kính, là mong được Đức Chúa Trời đại-dụng mình như các anh-hùng đức-tin mà danh thơm còn sáng-tỏ trên trang sử-ký Hội-Thánh. Nhưng, buồn thay, trong thâm-tâm phần nhiều người đó lại tự biết rằng Chúa không thể đại-dụng mình vì họ hiểu có mà chính mình biết rồi!

Khi nào nhà-nước tuyển-linh, thì luôn luôn nói rõ thể-lệ: phải bao nhiêu tuổi, cao và nặng từng nào, vân vân... Những người không hợp thể-lệ ấy đều bị loại-bỏ. Anh em muốn ứng-tuyên làm người Đấng Chúa Trời đại-dụng chăng? Tốt lắm, nhưng anh em có

hợp thể-lệ của Đức Chúa Trời chăng? Đều đó chính anh em tự biết.

Anh em không cần bất-chước hộ-tịch của người được Chúa đại-dụng, không nên giả-mạo làm người mà Chúa đại-dụng. Nếu anh em thật được Đức Chúa Trời đại-dụng, thì sự ấy tự-nhiên được bày-tỏ ra; cũng như người bện quần-áo lính thì tự-nhiên làm chứng rằng mình hợp thể-lệ của nhà-nước, và bởi đó được nhà-nước dùng.

Có người nói rằng: «*Tôi mong thấy một, hai người được Đức Chúa Trời đại-dụng.*» Thật là dè-dặt, thật là khiêm-tốn. Nhưng Đức Chúa Trời mong thấy cả trăm, cả ngàn người được Ngài đại-dụng. Và trong số đó đáng phải có anh, có chị, là người đương đọc bài này; cũng đáng phải có tôi, là người viết bài này.

BẠN MUỐN LÀM MÔN-ĐỒ ĐẲNG CHRIST CHĂNG ?

1. Hãy nhớ rằng đầu anh em là người tốt, cũng chưa phải là môn-đồ Đấng Christ, vì Lời Đức Chúa Trời tuyên-bổ rằng: «Chẳng có một người làm đều lành, dầu một người cũng không.»

2. Hãy nhận-biết rằng anh em gắng-gỏi hết sức mình thì cũng chưa phải là môn-đồ Đấng Christ, vì Lời Đức Chúa Trời tuyên-bổ rằng: «Mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh-hiến của Đức Chúa Trời.»

3. Hãy nhận-biết rằng tuy anh em là thuộc-viên một Hội-Thánh nào, anh em cũng chưa chắc là môn-đồ Đấng Christ, vì Lời Đức Chúa Trời tuyên-bổ rằng nhiều kẻ «bề ngoài giữ đều nhưn-đức, nhưng chối-bỏ quyền-phép của nhưn-đức đó» (II Ti 3 : 5).

4. Hãy xưng rằng mình là một tội-nhơn trước mặt Đức Chúa Trời, vì anh em đã trái-phạm các điều-răn của Ngài, và cả loài người phải nhận tội trước mặt Ngài.

5. Hãy xưng rằng mình không thể tự cứu mình, vì «ấy là nhờ ân-diễn, bởi đức-tin, mà anh em được cứu, đều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời.»

6. Hãy xưng rằng mình bị hư-mất, chẳng có hi-vọng gì; nếu không có Đức Chúa Jê-sus-Christ làm Cứu-Chúa riêng của mình, thì anh em chắc bị đoán-phạt, vì Ngài phán rằng: «Con Người (tức là Ngài) đã đến tìm và cứu kẻ bị mất.»

7. Hãy tin lời rao-giảng tốt-lành rằng Đức Chúa Jê-sus-Christ đã chịu chết vì kẻ có tội. Vậy, Ngài đã chết thay anh em, đã trả xong món nợ tội-lỗi của anh em tại Thập-tự-giá trên núi Gò-gô-tha.

8. Hãy tin sự-mạng vinh-hiến rằng Đức Chúa Jê-sus-Christ đã sống lại từ trong kẻ chết, và hiện nay Ngài có trọn quyền-năng để cứu-vớt mọi kẻ nhờ Ngài mà đến gần Đức Chúa Trời.

Hãy kêu-cầu danh của Đức Chúa

Jê-sus-Christ. Hãy qui gối mà cầu-nguyện Ngài với một tấm lòng thành-thật ước-ao được cứu khỏi tội-lỗi. Vì Đức Chúa Trời đã hứa rằng: «Ai kêu-cầu danh Chúa thì sẽ được cứu.»

10. Hãy tin-cậy lời hứa chắc-chắn của Đức Chúa Trời, chớ đừng tin-cậy cảm-giác của mình. Bởi đức-tin, hãy tuyên-bổ rằng mình đã được cứu-rỗi bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus-Christ đã đổ ra để làm nên sự tha tội cho anh em. Cũng hãy mở miệng xưng danh Ngài ra là Cứu-Chúa và là Chúa độc-nhất vô-nhị của mình.



Anh em hãy làm đủ mười khoản trên đây, thì sẽ trở nên môn-đồ yếu-dầu của Đức Chúa Jê-sus-Christ, sẽ được tha tội, được sống đời đời, và ngay trong đời này cũng được hưởng hết mọi ân-huê quý-báu của Ngài ban cho.

Thí-dụ: anh em cầm trong tay một bình mực đen lớn. Anh em có thể làm tiêu mất mực đi không? Nếu đập bẻ bình, mực sẽ văng ra bốn phía. Nếu đổ xuống đất, đất sẽ nhuộm đen. Này, hãy ra bờ biển, trút hết mực xuống đó. Những lượn sóng lớn của biển cả sẽ cuốn hết mực. Anh em cố tìm dấu-tích của mực đen, nhưng không tìm được. Mà nước biển cũng chẳng vì mực mà mất sự trong-sạch.

Cũng một thế ấy, nếu bởi đức-tin và lời cầu-nguyện Đức Chúa Jê-sus-Christ, anh em trút hết tội-lỗi vào dòng huyết của Ngài đã đổ ra, thì bao nhiêu tội-lỗi xấu-xa ô-uế, gồm-ghiếc của anh em sẽ bị huyết Ngài cuốn mất. Ngài sẽ ban cho anh em một tấm lòng trong-sạch, gồm-ghét tội-lỗi, ham-mến sự thánh-khiết, kính-mến Đức Chúa Trời, và biết chắc mình có sự sống đời đời.

Anh em hãy tiếp-nhận lời mời quý-báu của Đức Chúa Trời rằng: «Bây giờ hãy đến, cho chúng ta biện-luận cùng nhau: Dầu tội các ngươi như hồng-diều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên!»



TIẾNG GỌI CỦA RỪNG XANH



CÁC BỘ-LẠC Ở TỈNH DARLAC.

(Tiếp theo)

TRUYỀN-ĐẠO PHẠM-XUÂN-TÍN, THƠ-KÝ BÀO-NGOẠI BỒ-ĐẠO ĐOÀN

6) Nghệ-nghiệp — Người thượng-du miền Darlac chuyên nghề trồng-trọt. Người Bih biết làm đồ gốm như nổi, niêu ván ván. Cũng có người học nghề thợ rèn, thợ mộc, nhưng hiếm lắm và rất vụng. Đờn-bà phần đông đều biết dệt. Vì họ được mẹ truyền-đạy từ lúc tuổi nhỏ. Họ chuyên dệt những áo, khố, chăn, váy, mền. Cách dệt của họ thật mất thì-giờ và lắm công-phu, lại rất thô-kịch, nhưng được bền-bỉ. Về sợi dùng để dệt thì họ mua nơi người Việt-Nam lên buôn-bán tại đây nếu bông họ, trồng không đủ dùng. Đờn-ông ngoài ra nghề đan gùi, thúng v. v. thì phần đông cũng đi làm phu trong các hãng buôn, đồn-diễn. Cũng có một số ít đang làm thợ-kỹ, phân-sự, khoán-hộ trong các công-sở. Người ở Darlac rất ham đầu quân. Họ có tài bắn cung, cỡi ngựa.

7) Sanh-dẻ. — Đờn-bà thượng-du miền này cũng cúng thần để cầu yên khi họ thai-nghén. Trong lúc thai-nghén, họ cũng kiêng-cữ. Như họ kiêng ăn sắn. Họ nói ăn sắn, sợ con sẽ trắng như củ sắn, hoặc sanh dẻ khó. Đến ngày gần sanh-dẻ, họ làm chòi riêng ra, nếu không làm chòi thì khi sanh, họ che phòng ở một góc nhà, hoặc xuống dưới rầm ngồi sanh, chớ không nằm như đờn-bà Việt-Nam ta. Có sắn nước để khi đưa con lọt lòng, thì bà mẹ tắm-rửa và cắt rún bằng dao lở ó, cột bằng sợi chỉ. Nhưng nơi đâu cắt ở cuống rún thì họ thắt nút lại. Nhau thì bỏ vào một cái bầu đem chôn.

Khi rún rụng thì chôn rún ấy ở một góc bếp.

Sau khi đã cắt rún, thì bà mẹ đặt tên cho trẻ ngay. Nếu sự sanh-nở khó-khăn, thì họ cúng thần, cầu và hứa với các thần. Họ bày rượu, gà ngay ở cửa chính để làm lễ xin thần phù-hộ. Người Ra-dẻ ở cứ chỉ 10 ngày (người yếu), 5 ngày (người mạnh), rồi khi-sự làm việc lại ngay. Và dầu con còn non ngày, họ cứ bả con sau lưng, đem con ra dợt nước tắm-rửa. Họ không kiêng-cữ gió, nắng, mưa gì cả. Hằng ngày hoặc đi chợ, hoặc làm rẫy, họ cũng bả con theo sau lưng.

Nếu Giáo-sĩ hay viên Truyền-đạo khuyên và giảng cho họ phép vệ-sanh, cách nuôi con, thì họ liền nói tắt: «Chúng tôi quen vậy.» Trong lúc thai-nghén họ làm việc nhiều quá, như gùi nước, làm cỏ, ván ván nên họ sanh-dẻ có phần khó-khăn. Lúc vì sự sanh-sản mà họ bỏ mạng. Nhà-nước rất chuyên-chú khuyến-khích họ đến sanh-dẻ ở nhà thương, nhưng họ rất ít chịu đến.

Tôi nhớ lại vợ một viên giáo-học kia gần ngày sanh. Bà-con cha mẹ nhứt-dịnh để cô ấy sanh ở nhà, cho họ săn-sóc theo kiểu của họ. Thấy giáo thì hơi muốn đưa vợ vào sanh ở nhà thương. Giáo-sĩ và chúng tôi hết sức khuyên thầy cho cô vào sanh ở nhà thương. Đến ngày sanh thầy ấy khô-nhọc lắm mới đưa được vợ vào nhà thương, chỉ vì cha mẹ, bà-con ngăn-trở mà thôi. (!)

(1) Bài này viết năm 1938, có lẽ hiện bây giờ trình-độ họ đã khá hơn.

Và rất may mà đưa cô vào nhà thương, nếu không thì khó toàn thân-mạng. Chính quan thầy thuốc cũng nói thế.

8) Hôn-nhơn.— Khi coi trai con gái gặp-gỡ nhau, nếu hai bên ưng ý thuận tình kết nghĩa, thì họ về thưa lại với cha mẹ. Cha mẹ nhà gái bên mượn mỗi-lái đến hỏi nhà trai. Nếu nhà trai bằng lòng, hai bên bên mời anh chị em, chú bác, họ-hàng lại để trao của tin. Của tin của họ là Vòng đồng hay kiềng. Họ cũng mời lý-trưởng thị-chứng cho họ nữa. Đó là lễ hỏi.

Cả-đạo của họ cũng có nói đến sự hôn-nhơn. Tôi xin dịch nghĩa vài câu sau đây :

«Nếu chúng yêu nhau, ưng nhau như chăm-lo cho cái áo độc-nhứt của mình, thì chúng mời các anh chị em, chú bác, cô dì lại, miệng ngậm cần rượu, tay đeo vòng, để làm đường đi lối rẽ cho chúng. Kiềng và vòng chúng trao-đổi nhau. Trai trao vòng cho gái, gái đổi vòng cho trai, vòng đờn-ông đưa cho đờn-bà, vòng đờn-bà đưa cho đờn-ông. Cô phải trâu bò dẫu mà

người ta trói, người ta buộc, ép-ủng chúng lấy nhau. Chúng yêu, chúng ưng nhau, thì vòng để giữa kiềng, chúng tự đến lấy để đeo vào, không cần ai đưa, không cần ai đeo, ai trông vào cả.»

Độc-giã sẽ lạ-lùng mà thấy họ có một phong-tục tối như thế, là trọng sự hôn-nhơn của con-cái. Vẫn biết họ phải cầm cần nầy mực, dẫn-dắt con-cái, nhưng không ép-ủng con. Họ cho con-cái có quyền lựa-chọn. Nhưng họ không để con-cái mình vượt quá quyền hạn tự-do dẫu. Đây cả-đạo họ cũng chế-giễu, lên án kẻ lấy nhau mà không trình cho lý-trưởng, không thưa với cha mẹ họ-hàng: «Chúng bước vào nhà cao, lòn qua nhà thấp, chúng khinh-thị nhà (tức là nhà Lý-trưởng), là nơi người ta ăn tiệc trâu bò. Chúng nhảy qua vũng nước, bước qua suối nước, ngạo mạn lệnh trên.» Đây, chớ nói họ chỉ ưng nhau, lấy nhau chớ, trai gái mê nhau thì đi theo nhau liền dẫu. Phần đông họ rất phản-đối ái-tình lãng-mạng chài-lơ. (Còn tiếp)

BỒNG ĐI VỚI ĐỨC CHÚA TRỜI

CẢ lịch-sử của Hê-nóc gồm trong chín câu Kinh-Thánh: sáu câu trong Cựu-Uớc (Sáng 5: 18-19, 21-24) và ba câu trong Tân-Uớc (Hê 11: 5; Giu 14, 15). Sử-ký thế-gian không hề đá-động đến ông, nhưng ông lại đứng trong hàng vĩ-nhơn của lịch-sử và được Đức Chúa Trời tôn-trọng đặc-biệt, vì trọng con-cái loài người chỉ có ông và Ê-li không phải nếm-trải sự chết.

Kinh-Thánh chép: «Trước khi được tiếp lên, người đã được chứng rằng mình ở vừa lòng Đức Chúa Trời rồi.» Có lẽ ông không được kể đồng-thời tán-tụng, nhưng cái đó chẳng hề chi, ông đẹp lòng Đức Chúa Trời thì đủ rồi. Ông chẳng nổi tiếng trong quân-giới, chánh-giới hay học-giới, nhưng muôn đời biết rằng ông ở vừa lòng Đức Chúa

Trời và đồng đi với Ngài trong ba trăm năm.

Trong cõi thiêng-liêng, giá-trị của người ta không ở của-cải nhưng ở ân-tử, không ở tài-trí nhưng ở sự giống Đức Chúa Trời. Thế-gian luôn luôn khen-ngợi kẻ khôn-khéo, tài-giỏi và thành-công. Nhưng Đức Chúa Trời sẽ ban mảo-triều-thiên cho những ông, bà đồng đi với Ngài trong thế-gian nầy. Trong ngày Đấng Christ tái-làm, họ sẽ nhận-lãnh mảo ấy trước mặt cả vũ-trụ, do chính tay Đức Chúa Trời ban cho.

Chỉ có một điều quan-hệ, ấy là chính lúc nầy và chính chỗ nầy đây, anh em có đồng đi với Đức Chúa Trời không? Trước vấn-đề đó, mọi sự khác chẳng có giá-trị gì.

CHỨNG THỰC QUYỀN CHÚA

NHẬN-LÃNH ĐỨC THÁNH-LINH

TÔI hết lòng tin Đức Thánh-Linh. Tôi tin rằng một người tuy ngu-dốt mà dầy-dẫy Đức Thánh-Linh, thì sẽ có kết-quả gấp trăm người tài-giỏi mà không dầy-dẫy Đức Thánh-Linh (1 Cô 2: 4). Tôi xin làm chứng về sự tôi nhận-lãnh Đức Thánh-Linh.

Chịu phép báp-têm bằng Đức Thánh-Linh

Tôi không nhớ rõ tôi chịu phép báp-têm bằng Đức Thánh-Linh ngày nào. Tôi có thể chỉ ra mấy ngày; nhưng xét lại sự từng-trải của tôi, xét lại đời tôi bước vào «một chỗ rẽ rẽ-rệt,» thì tôi tưởng rằng mình đã chịu phép báp-têm bằng Đức Thánh-Linh trong khi dự một cuộc giảng phục-hưng và bố-đạo ở thôn-quê. Tôi chẳng ngờ Đức Chúa Trời đã cho tôi một sự từng-trải lạ-lùng ở một nơi thấp-hèn, tối-tăm.

Tôi nhớ lại đêm ấy tôi ngủ trong nhà một chắp-sự, giường bên kia có hai ông Mục-sư cùng đi hầu việc Chúa với tôi. Thình-lình tôi thức dậy: Bốn bề yên-lặng, bóng tối mịt-mờ. Tôi cái đầu cầu-nguyện. Chứng mười lăm phút sau, tôi cảm thấy trong tâm-thần rằng Đức Chúa Trời thăm-viếng tôi cách đặc-biệt. Tôi run-rẩy như Gia-cốp ở Bê-tên-xun (Sáng 28: 17), hèn đứng dậy, toan chạy ra sân. Nhưng tôi cảm thấy có một sức-mạnh giáng vào tôi và trấn-ngập tôi. Tôi đánh thức hai ông Mục-sư dậy, và chúng tôi cầu-nguyện tha-thiết. Giờ, phút ấy tôi như đã ở Thiên-đàng.

Sự tấn-công dữ-dội của ma-qui

Liền sau đó ít ngày, tôi bắt đầu bị ma-qui tấn-công, càng ngày càng dữ-dội. Nhưng lần nào Chúa cũng cho

tôi thắng trận, tuy rằng có lúc gần như thất-bại. Khi nào giống-tổ nười lên, Chúa cho tôi bình-tĩnh nhìn-nhận ma-qui hãm-hè chực phá lại chức-vụ tôi.

Nhờ những sự đặc-thắng liên-tiếp bởi Đức Thánh-Linh, tôi thấy lòng mình được thay-đổi lạ-lùng. Nhiều người gặp tôi đều nhận thấy tôi đã «chúa ra một người khác» (1 Sa 10: 6). Chính tôi cũng ngạc-nhiên về những sự biến-đổi đã thực-hiện trong lòng tôi. Tôi ham-thích cầu-nguyện, đọc Kinh-Thánh, nói về ơn Chúa và lo-lắng cho phần thiêng-liêng của những anh em yếu-duối. Còn một lần bấy lâu tôi chưa từng làm, ấy là nửa đêm thức dậy cầu-nguyện, do đó được Chúa dạy-đỗ những bài học sâu-nhiệm và cảm-động (Mác 1: 35).

Đức Thánh-Linh mở trí cho tôi hiểu biết nhiều lẽ mẫu-nhiệm trong Kinh-Thánh, và tôi nhận thấy rằng chỉ sự giải nghĩa Lời Chúa tâm-bổ tâm-hồn của con-cái Ngài.

Chúa mở cửa cho hầu việc Ngài

Có anh em khuyên tôi đi nơi này nơi kia rao-đồn ơn Chúa; tôi bèn cầu xin Chúa mở cửa, thì Ngài mở rất nhiều cửa đến nỗi tôi không thể đi hết. Anh em trông tôi đến, cũng chính mình tôi trông đến với anh em.

Đức Thánh-Linh ban sức-lực cho tôi, có ngày tôi giảng ba lần còn dư sức; ấy là việc bấy lâu tôi không hề nghĩ tới và không tưởng mình làm được.

Sau nhiều bài giảng, tôi đã từng thấy và nghe có cả hội-chúng khóc-lóc vì tội mình như một đám xác. Có người xưng tội giả-hình, ăn lộn tiền,

bút thuốc, uống rượu, không dâng tiền, chơi với người ngoại, không làm chứng cho Chúa, bỏ cầu-nguyện, bỏ gia-dinh lễ-bái, bỏ đọc Kinh-Thánh. Có người được tiếng là thiêng-liêng nhưt chi-hội mình cũng xưng tội giấu kín bấy lâu. Có tôi-tớ Chúa nhìn-nhận mình thiếu-sót, lỗi-lầm trong chức-vụ, và hứa sửa-dổi lại, đền-bù lại. Có thanh-niên run-rầy, hai đầu-gối đập vào nhau, đứng xưng tội với Chúa, rồi mới bình-yên ngồi xuống được. Có nhiều người đứng lên xin nhập ban Chứng-đạo và ban Giáo-sư trường Chúa-nhật.

Trước khi nghe anh em khóc-lóc xưng tội, thì nhiều lúc đêm khuya, cảnh lặng, tôi trần-trọc không ngủ được, phải dậy cầu-nguyện, khóc-lóc trước mặt Chúa vì cơ mình yếu-đuối và vì cơ anh em cứng-cổi, nguội-lạnh. Khi nghe anh em khóc-lóc xưng tội, thì tôi khóc chung với họ, liên-hiệp với họ trong tội-lỗi của họ, cảm-thương họ và khuyên-giục họ.

Những trái sự đẩy-dẩy Đức Thánh-Linh

Chịu phép báp-têm bằng Đức Thánh-Linh mỗi lần, còn đẩy-dẩy Đức Thánh-Linh nhiều lần, đó là dấu chúng ta đều đã học biết. Tôi xin thú-nhận rằng nhiều khi ta giảng-dạy và tự cảm-biết mình không đẩy-dẩy Đức Thánh-Linh đến nỗi có khi giữa chừng bài giảng, tôi muốn dừng lại, không giảng nữa, vì cảm thấy mình đương «chạy bá-vơ và đánh giớ» (I Cô 9: 26).

Nhưng tôi xin làm chứng cho Chúa rằng khi nào tôi được đẩy-dẩy Đức Thánh-Linh, thì tôi tự biết và người ngồi nghe tôi cũng biết.

Có lần Đức Thánh-Linh đẩy-dẩy tôi như những luồng điện liên-tiếp đổ xuống đầu tôi, thấm vào thân tôi, làm cho tôi nên mạnh-mẽ lạ-lùng. Có lần Ngài đẩy-dẩy tôi như những giọt mưa rơi xuống đầu tôi. Có lần giảng ở chi-hội kia, nửa đêm thức dậy, tôi cảm

thấy có sự phi-thường sắp xảy ra, bèn bắt kinh-sợ, chạy đi gọi ông bà Mục-sư sở-tại dậy cầu-nguyện với tôi. Và Đức Thành-Linh đẩy-dẩy tôi như cơn mưa lớn, đến nỗi tôi «hấp-hối» và xin Ngài ngừng tay.

Đoàn xe lửa dừng lại!

Đáp lại lời tôi cầu-nguyện, Đức Thành-Linh mở đường cho tôi đi giảng tại một Hội-dồng kia. Cách nơi tôi ở trên một ngàn cây số. Chỉ còn một chuyến xe lửa cuối-cùng đưa tôi kịp đến nơi nhóm-họp. Sáu giờ rưỡi chiều xe lửa tới, thì sáu giờ tôi gặp sự khó-khăn, sức mình không thắng nổi, tưởng chừng không đi dự Hội-dồng được.

Trong nhà tôi ở cách ga hai cây số có thể nghe tiếng xe lửa chạy. Tôi đứng gần-cửa trước cửa, vừa buồn-rầu, vừa cầu-nguyện. Bảy giờ thiếu mười lăm, rồi bảy giờ, rồi bảy giờ mười, ủa lạ! xe lửa vẫn chưa chạy. Trong tâm-thần tôi cảm thấy mình sẽ đi được, và kia, hai em tôi về nhà báo tin rằng xe lửa dừng lại chừng một giờ mới chạy! Tôi nhận thấy quyền-phép Đức Thánh-Linh đã khiến xảy ra một việc bất-thường đến nỗi xe-lửa phải dừng lại lâu và tôi đi được.

Với tấm lòng đầy cảm-kích và tâm-thần run-rầy, kinh-khủng trước sự đất-dẫn lạ-lùng của Đức Thánh-Linh, tôi hăng-hái ra đi, và thấy mọi sự khó-khăn tiêu-tán.

Nếu anh em chết về người cũ, hoàn-toàn vắng-phục Đức Chúa Trời, siêng-năng đọc Lời Chúa và thức canh cầu-nguyện, thì lòng và mắt anh em sẽ thấy nhiều phép lạ hỡi Đức Thánh-Linh. — T.K.B. thuật.

CHỖ CÓ SỢ NỠI KHÓ-KHĂN

SỰ khó-khăn càng lớn, thì sự thắng nó càng vẻ-vang. Những người lái tàu biển tài-giỏi đã nổi danh vì thắng được cơn bão-tổ mà giữ cho tàu và hành-khách và-sơ.

NÓI CHUYỆN VỚI NGƯỜI ĐAU

NHỮNG ngày đau-ốm và giam cầm thường là những thi-giờ phước-hạnh cho linh-hồn, nếu không phải cho thân-thể. Vì ta dùng thi-giờ ấy mà tìm được những của quý thiêng-liêng, mà có lẽ lắm, khi ta khỏe-mạnh, không bao giờ được.

Đức Chúa Trời cho ta bịnh-hoạn để ta có thể nghe tiếng Ngài, và nhờ đó, khi ta được khỏe-mạnh lại, ta có sẵn những mùi-vị ngọt-ngào của sự sống, và đời sống ta sẽ có ý-vị hơn.

Ngài thường đánh vào thân-thể ta, để chữa linh-hồn ta. Khi linh-hồn đã được chữa lành, thì thân-thể sẽ được khỏi bịnh mau-chóng. Như vậy, cuộc thử-thách mới đạt mục-dịch.

Trong thời-dại hoạt-động này, thời-dại mà người ta gọi là «sức mau-chóng», thì chỉ có bịnh-hoạn là cách mà Đức Chúa Trời dùng để cho ta nghe tiếng Ngài. Ngài đem người ta «riêng» ra, cũng như trước kia Đức Chúa Jê-sus đem môn-đồ Ngài riêng ra, khi Ngài muốn dạy-đỗ họ những điều quan-hệ.

Sự hoạt-động của ta bị ngừng lại, ta không được hồi-rối, lo-phiền nhiều quá, ta có thể nghe sự-mệnh Chúa muốn dạy-đỗ ta cách rõ-ràng hơn.

Khi đã đạt mục-dịch, nếu bịnh-hoạn còn kéo dài, ta sẽ biết dung chịu hơn,

và ta sẽ bằng lòng nhận-lấy sự thử-thách. Ta sẽ hiểu-biết Chúa cách chi-thiết, biết sự yêu-thương vô-lượng và tâm-tình của Cha chúng ta. Ta sẽ cảm-ơn Ngài đã sửa-phạt ta, «vì có người nào là con mà cha không sửa-phạt?» (Hê-bơ-rơ 12: 7).

Ta cũng sẽ kinh-nghiệm như tác-giả Thi-thiên: «Đức Giê-hô-va sẽ nâng-đỡ người tại trên giường rũ-liệt; trong khi người đau bịnh, Chúa sẽ cải-độn cả giường người» (Thi 41: 3).

Hỡi những ai đương đau-đọc mấy dòng này! Đừng nên phàn-nán quá; nếu có thể nói ít về sự đau-đớn đương vây-phủ các bạn thì tốt hơn, vì nói nhiều chỉ thêm cho các bạn sự buồn-bã mà thôi.

Một bà già tàn-tật có nói:—

«Chúa cho tôi mỗi ngày đủ sức chịu sự đau-đớn của tôi, tôi có thể ngợi-khen Ngài. Ai đến thăm tôi, tôi rất vui vì không hay-tổ sự khổ-sở của tôi. Có ích gì! Họ không thể gánh bớt cho tôi được. Tôi chỉ xin họ cầu-nguyện cho tôi là đủ rồi.»

Hỡi ai đương đau-đớn! Hãy làm như bà này, và nên nhớ rằng «người công-bình lấy lòng-sốt-sắng cầu-nguyện thật có linh-nghiệm nhiều» (Gi-a-co 5: 16).— *Trần-dình-Lan dịch.*

ANH ĐƯƠNG CHÁY CHĂNG?

MỘT Mục-sư buồn-rầu vì chi-hội mình đã sa-sút và không kết-quả từ lâu. Ông bèn đến thăm một bạn đồng-sự đang được phước lớn trong khi thi-hành chức-vụ. Ông bước vào phòng của bạn dành cho mình với một tấm lòng chán-nản, môn-mỏi quá đỗi.

Ông ngả đầu vào ghế, nhắm mắt suy-nghĩ lung lầu. Khi ông mở mắt thì thấy trên tường treo tấm tranh vẽ một

người bị lửa bao-học từ đầu đến chơn, bên cạnh có đề mấy chữ: «Anh đương cháy chằng?»

Ông bèn nhận-biết duyên-cớ sự thất-bại của mình. Ấy vì chính ông nguội-lạnh như tro tàn, chớ không có lửa Thiên-dàng bùng cháy trong lòng. Ông chịu cảm-động lắm, quí xuống ăn-năn tội và dâng mình trọn-vẹn cho Chúa. Từ ngày đó chức-vụ ông được kết-quả mỹ-mãn.

PHẠM TỘI, CHẾT LIỀN!

HỀ phạm tội nặng, thì hình-phạt cũng nặng, như vậy mới là xứng-đáng. Trong Kinh-Thánh có chép về nhiều tội-nhơn đổi thành thánh-nhơn, vì họ được Đức Chúa Trời tha tội cho. Tỉ như Áp-ra-ham đã nói dối, Môi-se đã giết người, nhưng Đức Chúa Trời ban cho họ dịp tiện trở nên bậc thánh.

Nhưng có khi Ngài phạt ngay lập-tức; vì cơ Ngài sửa-trị, có khi kẻ phạm tội mất mạng sống liền. Có khi Ngài «cất chơn-dền khỏi chỗ nó» (Khải 2: 5). Xin nhớ rằng đó là sự sửa-trị: xác-thịt chết, nhưng linh-hồn được cứu (1 Cô 5: 5 và 11: 30).

Xin chúng ta xem-xét sơ-lược về ba sự chết lập-tức trong Kinh-Thánh, tức là sự chết của người thuộc về Chúa, không phải của người ngoại-đạo. Chẳng rằng linh-hồn của Na-đáp và A-bi-hu, U-xa, A-na-nia và Sa-phi-ra được ở Thiên-dàng.

1. Sự chết của Na-đáp và A-bi-hu (Lê-vi 10)

Hai chàng thanh-niên này thuộc về gia-đình thiêng-liêng, là con của thầy tế-lễ thượng-phẩm; họ bị giết chết chính ngày họ nhậm chức. Vì có gì? Vì họ dùng lửa lạ, lửa từ ở ngoài, có lẽ từ nhà riêng của mình đem đến, chứ không phải lửa thánh. Họ đã nhờ của-lễ thiêu, hình-bóng về sự chết của Đức Chúa Jê-sus, mà được cứu khỏi địa-ngục; nhưng khi đi vào thờ-phượng Đức Chúa Trời, họ đã theo ý mình và phải CHẾT. Xin nhớ rằng trong thế-gian này có ba thân:

(1) Thân của Đức Chúa Trời, tức là Đức Thánh-Linh.

(2) Thân của người ta.

(3) Thân của Christ già, của ma-qui.

Có khi một người nói theo thần của mình, như Phi-e-ro (Gi. 13: 37). Có khi Phi-e-ro đã nói theo Thần của Đức Chúa Trời, và Chúa rất cần-thật cho chúng ta hay rằng lời đó không

phải bởi thần người ta mà ra (Ma 16: 15-17). Nhưng sau đó một chút, Phi-e-ro nói theo thần của ma-qui (Ma 16: 22, 23). Mối-miệng của một người có thể noi theo cả ba thần được, vậy nên ta phải nhớ Đức Thánh-Linh mà phân-biệt rất kỹ-càng (1 Gi. 4: 1-3).

Na-đáp và A-bi-hu đã thờ-phượng Đức Chúa Trời theo thần của mình; chúng ta cũng làm như vậy khi ta phải đi nhóm-hợp nhà-thờ vì trí-khôn khiến mình đi, hoặc khi tâm-thần mình được cảm-động cách «nhơn-tạo.» *Hại người đó chết vì thờ-phượng Chúa theo thần mình.*

2. Sự chết của U-xa (II Sa 6)

Nhiều người như U-xa hầu việc Chúa theo ý mình, thần mình, chứ không theo ý Chúa, Thần Chúa. Chỗ hòm giao-ước lên thành Giê-ru-sa-lem là việc tốt lắm, nhưng cách chỗ lại trái ý Đức Chúa Trời: Đáng lẽ người Lê-vi phải khiêng hòm giao-ước trên vai chứ.

Có lẽ U-xa khoe-khoang: cậy mình vì «đi gần bên hòm của Đức Chúa Trời.» Có lẽ ông muốn được người ta tôn-trọng.

Chúng ta có giao-phó công-việc nặng nề của Chúa cho con bò không? Chúng ta có tìm cách hầu việc Chúa dễ-dàng hơn không? Dùng xe bò để chở hòm giao-ước thì không vừa ý Chúa. Ấy là hầu việc Chúa cách «nhơn-tạo.» Vậy, *U-xa chết vì hầu việc Chúa theo thần mình.*

3. Sự chết của A-na-nia và Sa-phi-ra (Sứ 5)

Hai ông bà này bị giết chết vì nói dối. Biết bao nhiêu người giống như ông bà này. Họ bắt rằng: «Nguyên Chúa lấy hết cả đời tôi!» Nhưng họ chỉ giả-dối thôi, vì còn tiếc đều nợ đều kia.

A-na-nia và Sa-phi-ra muốn người ta khen mình, như khen các ông bà

khác đã thật đáng hết mọi sự cho Chúa. Nhiều người cũng đáng mình cho Chúa, vì có theo gương kẻ khác để được tôn trọng như người khác. Họ dâng mình bằng môi-miệng, chế lòng thì chưa hoàn-toàn đầu-phục Đức Chúa Trời. Họ dâng mình vì có nghe lời giảng dạy sâu-nhiệm, vì được cảm-động tạm thời trong tâm-thần mình, hoặc vì có sự sốt-sắng «nhơn-tạo.» Tội đó là sự dâng mình cho Chúa theo thần mình.



Ba sự chết lập-tức này đã xảy ra nhằm khi bắt đầu một công-việc lớn hoặc một thời-dại.

1. Na-đáp và A-bi-hu chết nhằm lễ khánh-thành đền-tạm, bắt đầu chế-độ lễ-lễ.

2. U-xa chết khi bắt đầu thời-dại các vua, nhằm đời Đa-vít.

3. A-na-nia và Sa-phi-ra chết nhằm khi bắt đầu thời-dại Hội-Thánh.

Ba sự chết này xảy ra lúc bắt đầu ba thời-dại lớn, để nhắc ta nhớ rằng hành-động theo thần mình là tội nặng nề lắm!



1. Sự chết của Na-đáp và A-bi-hu dạy-đổ rằng Chúa ghen-ghét sự thờ-phụng theo thần của người ta.

2. Sự chết của U-xa dạy-đổ rằng Chúa ghen-ghét sự hầu việc theo thần của người ta.

3. Sự chết của A-na-nia và Sa-phi-ra dạy-đổ rằng Chúa ghen-ghét sự dâng mình theo thần của người ta.



Chúng ta làm công-việc nào bởi sự thúc-giục của thần mình, thì là ô-uế,

gớm-ghê trước mặt Chúa. Ngài không chịu nổi công-việc ấy. Bồn-tán của chúng ta rất là xấu-xu. Xin nhớ rằng Đức Chúa Trời tha-thứ tội-lỗi, nhưng Ngài không thể dung-chịu bồn-tính cũ. Ngài chỉ có một cách đối-phó với nó, là giết nó đi. Chúng ta nên kẻ bồn-tán cũ của mình là chết rồi (Rô 8), cũng như Đức Chúa Trời đã giết chết năm người này vậy.



Xin nhớ rằng Đức Chúa Trời chỉ giết vài người nhằm lúc bắt đầu các thời-dại, chớ không phải cứ giết mọi người nói dối, hoặc theo thần mình mà hầu việc Ngài, hoặc dâng mình cho Ngài một cách giả-đối. Nếu có như vậy, chắc rằng không còn có nhiều người trong Hội-Thánh. Ngài chỉ đặt một cái bẫy ở đầu đường, một lối yếu-thị rằng Ngài không chịu nổi việc này việc ọ. Chỉ yếu-thị ở đầu đường, chớ không phải suốt dọc đường.

Tuy vậy, Sứ-đồ Phao-lô vẫn lớn tiếng cảnh-cáo tin-đồ cố-y phạm tội rằng: «Hay là người khinh-dễ sự đê-dật của lòng nhơn-tử, nhơn-nhục, khoan-dung Ngài, mà không nhận-biết lòng nhơn-tử của Đức Chúa Trời đem người đếu sự ăn-năn sao?» (Rô-ma 2: 4). Lại rằng: «Chớ hờ-dối mình; Đức Chúa Trời không chịu khinh-dễ đâu; vì ai gieo giống chi, lại gặt giống ấy. Ké gieo cho xác-thịt, sẽ bởi xác-thịt mà gặt sự hư-nát, song ké gieo cho Thánh-Linh, sẽ bởi Thánh-Linh mà gặt sự sống đời đời» (Ga 6: 7-8). — Bà Hoa-Hồng thuật.

MỘT MÌNH CHẤU ĐỨC CHÚA TRỜI

PHẢI can-đảm làm mới dóm một mình chầu Đức Chúa Trời. Khi ấy mọi sự thuộc về hồn-ngã và mọi sự ích-kỷ qui-quyết bị khảm-phá và bị tống-đuổi ra ngoài linh-hồn. Hồn-ngã không thể sống trước mặt Đức Chúa

Trời. Sự khen-ngợi của loài người trở nên như bụi đất dưới chơn, và linh-hồn rụn-rẫy sợ phải nhận-lãnh sự vinh-hiển nơi loài người, sợ thế-giây công-nhận mình là đũ có ít nhiều giá-trị.



SỰ MẪU-NHIỆM CỦA MÔN-ĐỒ ĐĂNG CHRIST

NGUỜI sống trong một Đấng khác. Người là khôn-giao trong một Đấng khác. Người được tha-thứ nhờ một Đấng khác. Người được mạnh-mẽ trong một Đấng khác.

Người xuống rất thấp trong sự khiêm nhường, nhưng lên rất cao trong hi-vọng. Người biết mình không đáng được sự thương-xót nhỏ hơn hết, nhưng lại trông-mong sự thương-xót lớn hơn hết.

Người ở trong thế-gian mà không thuộc về thế-gian; người ở thế-gian như một khách hộ-hành, chứ không phải như một công-dân. Người ở dưới đất nhưng nói chuyện trên trời.

Người vừa nhu-mi, vừa hăng-hải; người nhu-mi đối với quyền-lợi của mình, nhưng hăng-hải đối với quyền-lợi của Đức Chúa Trời. Người chiều theo mọi sự trang-nhã, nhưng không chiều theo sự gì tội-lỗi. Người hạ mình xuống để cứu-giúp những kẻ hèn-hạ hơn hết, nhưng không chiều theo lãnh-nội gian-ác của những bậc cao-sang hơn hết.

Người «lấy lòng sợ-sệt, run-rẩy làm nên sự cứu-chuộc mình» (Phil. 2: 12). Người làm nhiều việc cho Đức Chúa Trời, nhưng kể mình là một đầy-tớ

vô-ích. Người làm việc dường như mình ở đời này luôn luôn, nhưng thờ-phượng Đức Chúa Trời dường như ngày mai mình sẽ qua đời.

Khi nào người yếu-đuối, thì khi ấy người mạnh-mẽ. Khi nào người cảm-biết sâu-xa rằng mình yếu-hèn và hết sức nhờ-cậy sức-mạnh của Đấng Christ, thì người lại đứng vững hơn cả.

Khi nào người hư-hèn hơn hết trước mắt mình, thì khi ấy người lại được vinh-hiến hơn hết trước mắt Đức Chúa Trời. Khi Gióp hạ mình xuống, thì Đức Chúa Trời nhắc ông lên. Khi viên đội-trưởng nói rằng: «Lạy Chúa, tôi chẳng đáng rước Chúa vào nhà,» thì Chúa phán rằng: «Ta chưa hề thấy ai trong dân Y-sơ-ra-ên có đức-tin lớn dường ấy» (Ma 8: 10).

Người thỏa-mãn về địa-vị của mình, nhưng ước-ao và cầu-xin cho được bước vào một địa-vị thiêng-liêng cao-qui hơn.

Người vừa chết, vừa sống; chết về tội-lỗi, nhưng sống cho Đức Chúa Trời; chết về thế-gian nhưng sống trong Đấng Christ. «Khi nào Đấng Christ, là sự sống của người, sẽ hiện ra, bấy giờ người cũng sẽ hiện ra với Ngài trong sự vinh-hiến» (Cô 3: 4).

CÓ THỂ ĐƯỢC!

TA có thể hằng ngày trao mọi sự lo-lắng cho Đức Chúa Trời, và bởi đó được bình-an trọn- vẹn.

Ta có thể bởi đức-tin mà được tẩy-sạch mọi tư-tưởng và mọi sự tưởng-tượng trong lòng, theo một ý-nghĩa sâu-xa hơn hết.

Ta có thể thấy ý-chỉ của Đức Chúa Trời trong mọi sự và làm theo ý-chỉ ấy mà không than-thở nhưng có cá-hát.

Ta có thể càng ngày càng mạnh-mẽ vì ân-nậu trong quyền-năng của Đức Chúa Trời.

GIẢI NGHĨA KINH-THÁNH

SUY-GÃM SÁCH Ê-SAI

(Tiếp theo)

Đoạn 5: 20. — Gọi dữ là lành, gọi lành là dữ, lấy tối làm sáng, lấy sáng làm tối, vật cay cho là ngọt, vật ngọt cho là cay! Đó là cách xử-sự hoặc phán-đoán của người cố-y làm sai-lệch lẽ thật (Rô 1: 25). Kẻ làm như vậy chuốc lấy hai chữ «khôn thay», chớ không phải «phước thay» đâu. Một Mục-sư nói: «Phải để ý đến những sự ngăn-cấm trong lòng.» Khi anh em gần xử-sự hoặc phán-đoán mà lương-lâm cáo-trách, Đức Thánh-Linh chống-ngịch, thì hãy dừng lại (Sứ 16: 6).

Câu 21. — Kẻ nào tự coi mình là khôn-ngoan, thông-sáng, thì cũng chuốc lấy hai chữ «khôn thay!» Người đời «tự xưng mình là khôn-ngoan, mà trở nên điên-dại» (Rô 1: 22). Trái lại, ai thành-thật nhận mình là điên-dại, thì đã bắt đầu trở nên khôn-ngoan.

Ta chớ nên «chinh mắt mình coi mình» và «tự mình xét-đoán mình.» Làm vậy nhiều khi sai-lầm, vì ta hay rộng lượng đối với BỒN-NGÃ. Hãy hằng ngày để «gươm hai lưỡi... xem-xét tư-tưởng và ý-định trong lòng» mình (Hê 4: 12).

Câu 24. — «Rễ mục-nát» trước, «hoa bay đi» sau. «Rễ mục-nát» chắc chỉ về tâm lòng hư-hoại, chưa-chấp tội-lỗi. «Hoa bay đi» tức là mất mùi thơm đạo-đức, vẻ đẹp thánh-khiết. Khi nào cơ-chỉ và ngôn-ngữ của anh em không còn thơm và đẹp như hoa, thì hãy biết rằng lòng anh em đã mục-nát (Ma-thi-ơ 12: 34, 35).

«Rễ mục-nát» và «hoa bay đi» là «vì họ đã bỏ luật-pháp... và khinh lời của Đấng Thánh.» Ta chẳng hề thấy

một tín-đồ nào có quyền Kinh-Thánh «mọc» mà đời thiêng-liêng lại tốt-tươi và kết quả được.

Câu 25. — «Nhơn đó» tức là nhơn vì họ đã bỏ luật-pháp... và khinh lời của Đấng Thánh,» thì «con thanh-nộ của Đức Giê-hô-va phừng lên nghịch cùng dân Ngài.» Nếu một người có quyền-thể giận ta, thì ta sợ lắm; nhưng nếu Đức Chúa Trời phừng giận nghịch cùng ta, thì ta chỉ còn chờ những đại-họa không phương cứu-vãn (Khải 6: 16-17; Giê 25: 7). Chính lúc này anh em có chộc giận Đức Chúa Trời bởi tư-tưởng kín-giấu và hành-vi che-đậy của mình không?

«Ngài đã giơ tay nghịch cùng nó và đánh nó; núi-non đều rung-động: xác chết chúng nó như phân ngang-ngựa giữa đường.» Anh em có sợ khi đọc câu này không? Riêng phần tôi sợ lắm. «Lạy Cha, xin Cha gìn-giữ con trong đường-lối Ngài, hầu cho lời nghiêm-trọng này không thực-hiện trong đời con!» Anh em hãy cúi đầu xuống và thành-thật cầu-nguyện như vậy.

Nhiều tín-đồ đã bị Đức Chúa Trời giơ tay nghịch cùng mình và đánh mình. Chứng-kiến thảm-kịch ấy, núi-non cũng phải rung-động, nghĩa là những người cố lòng kiêu-ngạo và cứng-cỏi như núi đá cũng phải run-rẩy, khiếp-sợ.

Than ôi! Nếu mất thiêng-liêng của ta tình-tưởng, thì ta sẽ thấy có con-cái và tội-tố của Đức Chúa Trời bị Ngài đánh chết (I Vua 13: 19-24). Những người đó dần được tàn-tụng, được

chôn trong mồ-mả huy-hoàng, nhưng trước mặt Đức Chúa Trời, họ chỉ «như phân ngang-ngửa giữa đường.» Dầu đã đến nông-nổi ấy, mà «con-giận Ngài chẳng lãnh khỏi, nhưng tay Ngài còn giờ ra.» Thật đáng lời-hùng thay.

Câu 28-29. — Những dân-tộc ở xa-cách đã «lật-lật chạy đến, kíp và mau» để «bắt mỗi đem đi.» Nếu tin-đồ phạm tội và chọc giận Đức Chúa Trời, thì sự sửa-phạt «lật-đật chạy đến, kíp và mau.» Người được Ngài đại-dụng mà có ý phạm tội, thì bị sửa-phạt «kíp và mau» hơn, nặng và đau hơn (Lu-ca 12: 47-48).

«Chúng nó sẽ rống và bắt mỗi đem đi» (I Phi-e 5: 8). Quả thật, gia-đình nào, chi-hội nào có tin-đồ sa-ngã, thì phải biết rằng tin-đồ đó như mỗi bị bắt đem đi. Hỡi kẻ chầu, ông có chiến-dấu, cầu-nguyện, khóc-lóc «đặng đi tìm con đã mất cho kỳ được» (Lu 15: 4) không? Ông có đau-dớn vì một tin-đồ sa-ngã bằng khi chính con ruột mình chết không (II Sa 18: 33)?

Câu 30. — «Nếu người ta ngó vào xứ, chỉ thấy tối-tăm và khôn-nạn.» Nếu người ta có thể ngó vào lòng anh em, thì sẽ thấy gì? Anh em chớ chịu sống trong tình-cảnh mâu-thuẫn: bề ngoài sáng-lãng và sung-sướng, nhưng trong lòng thì «tối-tăm và khôn-nạn» (Khải 3: 17).

«Sự sáng bị che tối bởi các chòm mây.» Tội-lỗi óa tin-đồ che khuất mặt Chúa, đó là một công-lệ không hề

thay-đổi trong cõi thiêng-liêng (Hê 12: 14). Ta từng thấy tin-đồ gần-gũi Chúa, yêu-mến Chúa, thì trên mặt người có một ánh sáng mẫu-nhiệm dường như phản-chiếu thiên-dàng (Xuất 34: 29). Nhưng khi người thất-lui, sa-sút và phạm tội, thì ánh sáng biến mất, và mặt người «bị che tối bởi các chòm mây» buồn-rầu lo-lắng, hoặc hóa ra chai-tá, lì-lợm.

ĐOẠN 6

Câu 1. — Khi vua Ô-xia băng, thì Ê-sai thấy Chúa. Cái gì đang cai-trị trong lòng anh em? Vợ con, danh-tiếng hay là hôn-ngã? Những cái ấy phải «bằng,» phải đóng đinh vào Thập-tự-giá, thì anh em mới «thấy Chúa.» Đức Thành-Linh càng ngày càng phải thi-hành sự chết trên Thập-tự-giá trong anh em, hầu cho anh em «thấy Chúa.»

Ê-sai «thấy Chúa» ngồi trên ngai cao-sang.» Vậy, ông phải ngó lên, chớ không ngó xuống. Anh em đang ngó lên trời, hay ngó xuống đất (Hê 12: 2)? Dầu hiền-gã, sống thánh, thuyên-nghiêng, anh em hãy cứ ngó lên, thì sẽ «thấy Chúa» (Hê 1: 3). Ngợi-khen Đức Chúa Trời, vì Ngài «ngồi» (Thi 1: 4)! Sự đó tỏ ra rằng dầu «vua Ô-xia băng,» dân loài người chống-nghịch, dầu ma-quỉ hung-hăng, Đức Chúa Trời vẫn cầm quyền cai-trị trọn vẹn. Vì có Ngài «ngồi,» thì anh em hãy nằm yên trong cảnh tay toàn-năng của Ngài (Thi 62: 6). (Còn tiếp)

SAO ÔNG RỜ ĐẤU TÔI?

MỘT nhà Truyền-đạo ở Âu-châu đến chi-hội kiu giảng phục-hưng, được kết-quả rất lớn. Tin-đồ được đức-dấy mạnh-mẽ, và người ngoại kéo đến nghe giảng và tin Chúa rất đông. Lúc ấy gần ra về, ban Trị-sự chi-hội ấy nhóm lại để tiễn-dưa ông. Đang lúc chuyện-trò về những lẽ cao-siêu của Chúa, có một chấp-sự cao tuổi lên ra sau lưng ông Truyền-đạo mà rờ đầu

ông. Ông Truyền-đạo giật mình, xây lại, hỏi rằng: — Cui làm chi vậy?

— Xin lỗi ông, tôi xin phép rờ đầu ông một chút. Ông hầu việc Chúa có kết-quả tốt-đẹp như vậy, chắc khối óc ông phải lớn lắm, ông phải thông-minh tài-giỏi lắm.

— Thưa cụ, cụ đã làm rồi, bị-quyết được kết-quả của tôi ở trong lòng tôi, chớ đầu có phải ở trong đầu-óc.

CÔNG-VIỆC CỦA CON ONG

Con ong là biểu-hiệu của **Hoạt-động** và **Cần-lao**. Đã dành trong một đời ong thì có nhiều thứ ong : nào ong chúa, ong thợ, ong đực v. v... song lẽ thì ong thợ vẫn luôn chiếm số nhiều hơn cả. Luôn luôn, nó ra vào cửa lò ấp-nấp tụ-lùng ! Bất cứ lúc nào ! Rét-ướt chàng ! Chủng co-ro, cừ lấm việc. Nóng-bức chàng ! Không chán-nản, cừ lấm việc. Rồi cả đến những khi mưa xa, gió táp, người ta vẫn, nói được : **tập-nập như đàn ong**. **Hỡi anh chị em ! Chủng ta thất chưa lấm việc theo kiểu của con ong !** **Đành rằng con thuyền Hội-Thành đang gặp lúc giờ cả, sóng cao, thì ta đành lại chịu thẹn với đàn ong !** — cừ lấm hoa, hút nhụy ! **Chờ bỏ thời-giờ trời đi như nước lặn-lẽ chảy qua cầu.** **Chủng ta hãy dịch sách đi !** **Nào Mục-sư, Truyền-đạo, chấp-sự, Hu-đồ, thanh-niên, thiếu-nữ, ai bằng lòng làm con ong thợ ?** **Ai với lòng xây-đựng cho Tủ-Sách Tin-Lành của Việt-Nam này ngày thêm dồi-dào một-ngọt, hương thơm ?**

Ước-mong và xin các anh chị em yêu-dầu cho lời được biết ý-dịnh và phượng-danh nữa. Tôi xin biên thơ mời mỗi một quy anh chỉ để chủng ta đặng công đi hút... «nhụy sách» nơi vườn của Chúa ta.

Ký sau xin bày-tỏ về Nhà Xuất-Bản Bé-Tên. — Truyền-đạo Bùi-hoánh-Thử.

HỘP THƠ

Xin cảm ơn các ông bà anh chị em giúp T. K. B. và Nhà in :

Cụ Chấn 3.00; Bùi Huyền 1.00; M. Quỳnh 20.00; Cổ Kinh 3.00; Hồ-dắc-Tĩnh 3.00; Ban Thanh-niên Cao-bảng 9.00; Mục-sư Huỳnh-kim-Luyện 2.00; M. Tích 3.00; M. Sang 1.00; Ban Thanh-niên Thanh-lợi 8.00; Nguyễn-vân-Tý 2.00; M. Sở 12.00; Trần ngọc-Muôn 2.00; Bà Khán 7.00; M. Nghị 1.00; Nguyễn-vân-Mai 2.00; Cổ Ngọc 2.00; Trần-rãn-Yến 2.00; Phạm-vân-Chương 3.00; Lê-khắc-Tương 12.00; Vi-vân-Tranh 1.00; Nguyễn-vân-Bồng 2.00; Phạm-tin-Trung 2.00; Bùi-xuân-Tho 7.00; Bà Qui 3.00; Cầu Bết 3.00; Trần-như-Tuấn 5.00; Ng-Thái 10.00; Lê-vân-Kiệt 1.00; Nguyễn-vân-Quôn 2.00; Nguyễn-vân-Tướng 3 lít dầu máy. Cầu xin Đức Chúa Trời từ-ái lấy các vật tốt nhất trên trời đãi lại qui đặng bà anh chị em hầu đư-đặt trong việc gây-đựng nhà Chúa. Amen. — T. K. B. (Còn tiếp)



Xin cảm ơn các qui-vị đã trả tiền sách Nhà-in và Thánh-Kinh Báo dưới đây :

Các ông : Ph-v-Tranh 30.00, L-Cháu 20.00, Đ-t-Huê 10.00, H-m-Y 15.00, T-th-Tây 10.00, Đ-t-Áp 4.80, T-v-Hảo 3.00, Ông Nghĩa 5.00, Đ-t-Áp 4.80, V-d-Tho 10.20, Đ-v-Miêng 30.00, H-h-Long 10.00, Ng-h-Bôn 5.00, Ông Liêm Infirmer 3.00, Ph-x-Nghị 3.00, bán giấy vận Artisanal 163.00, L-ng-Anh 39.70, Tr-v-Bi 25.00, Ph-v-Nam 99.00, V-Hành 15.00, Ng-v-Xuyến 100.00, Ng-v-Thân 30.00, H-d-Tĩnh 10.00, Ng-Cơ 10.00, Ng-v-Thái 20.00, L-k-Hôn 50.00, H-d-Từ 5.00, Ng-h-Tâm 15.00, L-ng-Anh 7.00, Đ-v-Cần 40.00, Ph-v-Miêng 5.00, Ng-v-Long 5.00, Ng-x-Hảo 15.00, Ng-v-Tôi 5.00, L-ng-Góp 51.31, Ph-v-Thú 15.00, l-th-Thời 46.00, L-kh-Chấn 26.00, Ng-m-Tri 3.00, Tr-v-Tung 7.00, Ng-v-Tôn 6.00, Đ-v-Cam 287.00, Đ-x-Quang 9.00, Ph-v-Phùng 15.00, Hội Tin-Lành Cầm-long 0.00, Ng-ph-Jui 3.00, L-v-Thư 3.00, Ng-v-Tung 30.00, Ng-x-Ba 40.00, Ng-x-Điểm 75.00, Đ-ph-Lương 1.00, L-ng-Anh 35.00, Ng-kh-Ninh 25.20, Tr-v-Huê 5.00, Ph-v-Miêng 31.50, L-v-Phổ 13.00, Ng-v-Nhung 35.00, B-x-Tho 19.00, Tr-nh-Hối 15.00. (Còn tiếp)

— Ai đã trả tiền mà chưa thấy đặng ở đây xin cho biết. Còn tiền mua Kinh-Thánh và sách Muller mà gửi chúng vào mandat mua T.K.B. và sách Nhà-in thì không đặng ở đây. — Nhà in, T.K.B.

CÔNG VIỆC CỦA CON ONG
Các thư viết dựa trên nguyên tác của tác giả
Chuyển ngữ và biên tập của Nguyễn Văn

41-48 (tổng cộng 8 quyển)

1 quyển 0,80 100 quyển 8,00

VIỆC DẦU THUYẾT

10 quyển 1,50 100 quyển 15,00

GỖ LƯỚI SA-BÁT I và II

10 quyển 1,20 100 quyển 10,00

SÔNG HAY CHẾT

10 quyển 3,20 100 quyển 26,00

NGỌN ĐUỐC SOI ĐÊM

10 quyển 3,20 100 quyển 26,00

GIẢI-NGHĨA SÁNG-THỂ KỶ I và II

1 quyển 1,10

GIẢI-NGHĨA LÊ-VI KỶ

1 quyển 1,10

GIẢI-NGHĨA RÔ-MA

1 quyển 1,30

GIẢI-NGHĨA ĐA-NI-ÊN

1 quyển 1,30

Các thư sách sắp tái bản

- CỬ NHẬT MÀ MỚI NHẬT	10.000	cuốn
- THẾ-GIỚI ĐI Đâu?	10.000	—
- THƠ THANH NHỎ	2.000	—
- TRANH MINH TÂM	5.000	—
- CHÂN GIÁ LUẬN	6.000	—
- THƠ-THÀNH NỐT-ĐÓN	1.000	—
- THẾ-GIAN CỎ MÂY CHƠN THÂN?	5.000	—
- PHƯỚC-ÂM YẾU-CHI	1.000	—

Thư từ và liên lạc với bộ phận Công Vụ tại Trại Đồn 12